Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 510 – Chúa nhật 06.07.2025

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**Chỉ những người bừng cháy mới có thể nhóm lửa lên ở những người khác.**

**THÁNH AUGUSTINÔ (354- 430)**

****

**MỤC LỤC**

[GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI - PHẨM GIÁ CON NGƯỜI ................ GAUDIUM ET SPES](#BBTCGVN)

[VỀ VỚI CỘNG ĐOÀN ………………………..…………….. Lm MINH ANH, Tổng Giáo Phận HUẾ](#MinhAnh)

[CHÚNG TA MẠNH KHỎE KHÔNG? …………….……….. Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung](#Trung)

[KINH NGUYỆN CỦA THÁNH CHARLES FOUCAULD ..…. Gs Ben Đỗ Quang Vinh chuyển ngữ](#Vinh)

[“ANH EM HÃY RA ĐI!” ………………………………………….………. Giêrônimô Nguyễn Văn Nội.](#Noi)

[NGƯỜI SAMARITAN CHẠNH LÒNG THƯƠNG! ………………………….. Tiến sĩ Trần Mỹ Duyệt](#Duyet)

[MỘ TRỐNG  …………………………… Trả lời Bạn Đọc thắc mắc về Thánh Kinh  Lm John Minh](#Hoan)

[CÓ CUỘC SỐNG ĐỜI SAU – Tác Phẩm Khám Phá Một Nguồn Vui ……….Lm Inhatio Trần Ngà](#Nga)

[VẤN ĐỀ THỦ DÂM ……………………………………….. Lm Micae-Phaolo Trần Minh Huy, PSS](#Huy)

[HOÀN THIỆN NHÂN CÁCH - NHẬN LỖI LÀ PHƯƠNG THẾ SỐNG HÒA THUẬN……………. ………………………………………………………………………………………Lm Đan Vinh, HHTM](#Vinh)

[CÂU CHUYỆN VỀ “CÁI TOURNEVIS VÀ LÃO GEORGE” ………….. Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[PHÂN ĐỊNH: HIỂU BIẾT VÀ KHÔN NGOAN ………….….. Emmanuel Nguyễn Thanh Hiền,OSB.](#Hoan)

PHAOLÔ GIÁM MỤC  
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA  
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG  
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

**GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI - PHẨM GIÁ CON NGƯỜI**

HIẾN CHẾ MỤC VỤ[[1]](#footnote-1)  
VỀ GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY **GAUDIUM ET SPES**  
*Ngày 7 tháng 12 năm 1965*

*tiếp theo*

PHẦN THỨ NHẤT  
**GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI**

**11. Đáp ứng những thúc bách của Chúa Thánh Thần**

Dân Thiên Chúa, nhờ đức tin, luôn xác tín rằng mình được hướng dẫn bởi Thần Khí của Chúa Kitô đang bao trùm cả trái đất, cố gắng phân định đâu là những dấu chỉ xác thực về sự hiện diện hoặc ý định của Thiên Chúa trong các biến cố, các nhu cầu và ước vọng mà họ đang dự phần cùng với những người đương thời. Thật vậy, đức tin lấy ánh sáng mới để chiếu soi mọi sự và biểu lộ ý định của Thiên Chúa về ơn gọi toàn vẹn của con người, và do đó hướng dẫn lý trí tìm tới những quyết định mang tính nhân bản tròn đầy.

Trước tiên, dưới ánh sáng đức tin, Công Đồng muốn thẩm định những giá trị hiện đang được đề cao và qui hướng chúng về tới chính nguồn gốc thần linh của mình. Quả thật các giá trị ấy rất cao đẹp, bởi được hình thành do tài trí Thiên Chúa đã phú ban cho con người; nhưng vì lòng người đã ra hư hỏng nên nhiều khi chúng bị xáo trộn lệch lạc đến độ cần phải được thanh lọc.

Giáo Hội nghĩ gì về con người? Những đề nghị nào cần được đưa ra để xây dựng xã hội ngày nay? Đâu là ý nghĩa cuối cùng cho hoạt động của con người trong vũ trụ? Đó là những câu hỏi Giáo Hội muốn đưa ra lời giải đáp. Và những lời giải đáp sẽ cho thấy rõ đoàn Dân Thiên Chúa và nhân loại, trong đó Dân Chúa là một thành phần, phải thực thi việc phục vụ lẫn nhau, điều này chứng tỏ sứ mạng tôn giáo của Giáo Hội vẫn phải mang đậm tính cách nhân loại.

CHƯƠNG I  
**PHẨM GIÁ CON NGƯỜI**

**12. Con người theo hình ảnh Thiên Chúa**

Những kẻ tin cũng như những kẻ không tin đều có chung quan điểm là mọi vật trên địa cầu phải được qui hướng về con người như là trung tâm và đỉnh cao của vạn vật.

Nhưng con người là gì? Con người đã và còn đang đưa ra nhiều quan niệm về chính mình, những quan niệm khác nhau và đôi khi trái ngược nhau, theo đó, thường khi, hoặc con người tự tôn vinh mình như một chuẩn mực tuyệt đối hoặc tự khinh bỉ đến độ tuyệt vọng, từ đó dẫn đến hoài nghi và lo lắng. Thông cảm sâu xa với những khó khăn này, Giáo Hội, vì nhận được mạc khải từ Thiên Chúa, có thể đem lại lời giải đáp cho thấy rõ thân phận đích thực của con người, giải bày những yếu hèn, đồng thời giúp nhận thức cách xác đáng phẩm giá và ơn gọi của con người.

Thật vậy, Thánh Kinh dạy rằng con người đã được tạo dựng “theo hình ảnh của Thiên Chúa” có khả năng nhận biết và yêu mến Đấng tạo dựng mình, được Ngài đặt làm chủ mọi tạo vật trên trái đất[[2]](#footnote-2) để quản trị và sử dụng chúng mà ngợi khen Thiên Chúa[[3]](#footnote-3). “Phàm nhân là gì mà Ngài nhớ đến? hay con người là chi để Ngài phải bận tâm? Ngài để con người chỉ thua kém thần linh một chút. Ngài ban vinh quang và danh dự làm triều thiên. Ngài cho thống trị các kỳ công tay Ngài thực hiện, Ngài đặt muôn vật dưới chân con người” (Tv 8,5-7).

Nhưng Thiên Chúa đã không dựng nên con người cô độc: vì từ khởi thủy “Ngài đã tạo dựng con người có nam có nữ” (St 1,2-7). Việc họ chung sống chính là dạng thức đầu tiên của tình liên đới nhân vị. Thật vậy, tự bản tính thâm sâu của mình, con người là một hữu thể có xã hội tính và nếu không tương quan với tha nhân, con người không thể sống cũng như không thể phát triển các phẩm chất của mình được.

Vì thế, như ta đọc thấy ngay trang đầu của Thánh Kinh, Thiên Chúa nhìn “tất cả những gì Ngài đã làm, và thấy tất cả đều rất tốt đẹp” (St 1,31).

**13. Tội lỗi**

Con người đã được Thiên Chúa dựng nên trong tình trạng công chính, tuy nhiên, ngay từ buổi đầu lịch sử, vì nghe theo Thần Dữ, con người đã lạm dụng tự do của mình khi nổi dậy chống lại Thiên Chúa và muốn đạt tới cứu cánh của mình ngoài Thiên Chúa. Dù đã nhận biết Thiên Chúa nhưng họ đã chẳng tôn vinh Ngài như là Thiên Chúa, trái lại tâm hồn mê muội của họ đã ra tối tăm và họ đã phụng sự tạo vật hơn là phụng sự Đấng Tạo Hóa[[4]](#footnote-4). Điều chúng ta biết nhờ mạc khải cũng phù hợp với kinh nghiệm của chính chúng ta. Vì nếu nhìn sâu tận đáy lòng mình, con người cũng nhận ra rằng mình luôn hướng về sự dữ và bị dìm ngập trong muôn vàn sự dữ là những điều không thể xuất phát từ Đấng Tạo Hóa đầy thiện hảo. Những lúc từ chối không nhìn nhận Thiên Chúa là nguyên ủy, con người phá đổ trật tự phải có để đạt tới cùng đích của mình, đồng thời cũng phá vỡ toàn bộ sự hoà hợp đối với chính bản thân cũng như đối với tha nhân và mọi loài thụ tạo.

Như vậy, con người đã bị phân rẽ ngay trong chính bản thân mình. Vì thế tất cả cuộc sống của con người, hoặc cá nhân, hoặc tập thể, cho thấy cả một cuộc chiến bi thảm giữa tốt và xấu, giữa ánh sáng và bóng tối. Hơn nữa, con người thấy rằng tự mình không đủ sức để vượt thắng cách hữu hiệu những cuộc tấn công của sự dữ đến nỗi mỗi người cảm thấy như đang bị xiềng xích trói buộc. Nhưng chính Chúa đã đến để giải thoát và làm cho con người trở nên mạnh mẽ bằng cách đổi mới tâm hồn con người và loại ra ngoài thủ lãnh của thế gian này (x. Ga 12,31) là kẻ đã kìm giữ nhân loại trong vòng nô lệ tội lỗi[[5]](#footnote-5). Tội lỗi làm suy giảm chính con người và ngăn cản không cho con người đạt tới sự viên mãn.

Dưới ánh sáng mạc khải này, ơn gọi cao cả và nỗi thống khổ sâu xa mà con người đang trải nghiệm đã tìm được ý nghĩa cuối cùng của chúng.

**14. Yếu tố cấu thành con người**

Là một chủ vị duy nhất gồm có thể xác và linh hồn, con người tổng hợp nơi bản thân các yếu tố thuộc thế giới vật chất để từ đó, chính con người làm cho những yếu tố ấy đạt tới đỉnh cao và trở nên lời ca tụng không ngừng dâng lên Đấng Tạo Hóa[[6]](#footnote-6). Vì thế không được khinh miệt đời sống thể xác con người, nhưng trái lại phải coi thân xác là tốt lành và đáng tôn trọng vì được Thiên Chúa tạo thành và sẽ được sống lại trong ngày sau hết. Tuy nhiên, vì những thương tích do tội lỗi gây nên, con người cảm nghiệm nơi chính mình những nổi loạn của thân xác. Như vậy, chính phẩm giá con người đòi hỏi con người phải biết ca tụng Thiên Chúa nơi thân xác[[7]](#footnote-7), chứ không để thân xác ấy làm nô lệ cho những xu hướng xấu xa của lòng mình.

Thật vậy, con người đã không lầm khi nhận biết mình cao quý hơn vũ trụ vật chất và không coi mình chỉ như một mảnh nhỏ của thiên nhiên hay như một phần tử vô danh trong xã hội loài người. Bởi vì nhờ có nội tâm, con người vượt trên vạn vật: khi con người quay về với lòng mình là lúc họ tìm về nơi nội giới thâm sâu này, ở đó, Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm hồn đang chờ đợi họ[[8]](#footnote-8), và cũng nơi đó, chính con người tự định đoạt về vận mệnh riêng của mình dưới ánh mắt của Thiên Chúa. Như vậy, khi nhìn nhận mình có một linh hồn thiêng liêng, bất tử, con người không bị mê hoặc bởi thứ ảo tưởng phát sinh do những điều kiện vật lý và xã hội, nhưng trái lại, đó là lúc con người đã đạt tới thực tại sâu xa của chính bản thân.

**15. Phẩm giá của trí tuệ, chân lý và khôn ngoan**

Được dự phần vào ánh sáng của thần trí siêu nhiên, con người có lý để nhận định rằng chính nhờ trí tuệ mà họ vượt trên mọi tạo vật. Qua các thời đại, nhờ chuyên chăm vận dụng tài trí của mình, con người đã thực sự tiến bộ trong ngành khoa học thực nghiệm, kỹ thuật và nghệ thuật. Trong thời đại chúng ta, con người đã đạt được những thành tích phi thường, nhất là trong việc khám phá và chế ngự thế giới vật chất. Tuy nhiên con người vẫn không ngừng tìm kiếm và khám phá ra chân lý sâu xa hơn. Thật vậy, cho dù phần nào đã bị mờ tối và suy nhược do hậu quả của tội lỗi, trí khôn con người không bị giới hạn chỉ trong lãnh vực hiện tượng bên ngoài, nhưng còn có khả năng vươn tới sự hiểu biết đích xác về những thực tại khả tri.

Cuối cùng, tư chất thông minh của con người được kiện toàn và cần phải được kiện toàn nhờ sự khôn ngoan. Chính sự khôn ngoan dịu dàng lôi kéo tâm trí con người tìm kiếm và ái mộ những gì là chân thật, là thiện hảo, để rồi nhờ thấm nhuần khôn ngoan mà con người được đưa từ thế giới hữu hình tới thế giới vô hình.

Hơn hẳn những thế kỷ trước, thời đại chúng ta càng cần đến sự khôn ngoan để tất cả những khám phá mới của con người mang tính nhân bản hơn. Thật vậy, vận mệnh tương lai của thế giới sẽ lâm nguy, nếu không còn những bậc hiền sĩ khôn ngoan. Hơn nữa, phải lưu ý rằng, nhiều quốc gia tuy nghèo nàn về kinh tế, nhưng lại giàu có về khôn ngoan, nên vẫn có thể trợ giúp rất đắc lực những quốc gia khác.

Với ân huệ Chúa Thánh Thần, con người sẽ nhờ đức tin để đạt tới sự chiêm ngưỡng và nếm hưởng mầu nhiệm Thánh ý Thiên Chúa[[9]](#footnote-9).

**16. Phẩm giá của lương tâm**

Nơi tận sâu thẳm của lương tâm, con người khám phá ra một lề luật không do chính mình đặt ra nhưng lại phải tuân theo, và tiếng nói của luật lương tâm luôn luôn kêu gọi con người phải sống yêu thương và thi hành điều thiện cũng như tránh xa điều ác. Trong tâm hồn con người, tiếng nói ấy luôn vọng lên đúng lúc: hãy làm điều này, hãy tránh điều kia. Thiên Chúa đã khắc ghi sẵn trong tâm hồn con người một lề luật, phẩm giá con người có được nhờ tuân giữ lề luật ấy và con người cũng sẽ bị xét xử theo lề luật ấy[[10]](#footnote-10). Lương tâm là nơi tận cùng sâu kín nhất, là cung thánh của lòng người, nơi đây chỉ còn một mình con người với Thiên Chúa, Đấng đang lên tiếng trong thâm tâm con người[[11]](#footnote-11). Bằng một cách thế diệu kỳ, lương tâm giúp con người nhận biết lề luật ấy, lề luật được kiện toàn với tình mến Chúa yêu người[[12]](#footnote-12). Nhờ trung thành nghe theo lương tâm, các Kitô hữu liên kết với những người khác để cùng tìm kiếm chân lý và giải quyết trong chân lý những vấn đề luân lý được đặt ra trong đời sống cá nhân cũng như trong giao tiếp xã hội. Càng dành ưu tiên cho lương tâm ngay thẳng, thì cá nhân và cộng đoàn càng tránh được những chọn lựa mù quáng, và càng nỗ lực tuân phục những tiêu chuẩn khách quan của luân lý. Cũng không hiếm xảy ra trường hợp lương tâm sai lầm do vô tri bất khả thắng, tuy nhiên, không vì thế mà lương tâm không còn giá trị. Nhưng không thể nói như vậy khi con người không chịu quan tâm tìm kiếm điều chân thật, điều thiện hảo, hay trong trường hợp vì quen phạm tội mà lương tâm dần dần trở nên mù quáng.

**17. Ý nghĩa cao cả của tự do**

Nhưng chỉ trong tự do con người mới có thể quay về với sự thiện. Tự do là điều con người đương thời luôn đánh giá cao và hăm hở theo đuổi, và họ có lý khi làm như thế. Tuy nhiên, lắm lúc họ cổ võ cho tự do một cách lệch lạc, xem tự do như là quyền làm bất cứ điều gì mình thích, kể cả điều xấu. Nhưng tự do đích thực là dấu chỉ cao cả nhất của hình ảnh Thiên Chúa trong con người. Thật vậy, Thiên Chúa đã muốn để con người tự định liệu[[13]](#footnote-13), tự quyết định đi tìm Đấng Tạo Hóa và nhờ kết hợp với Ngài cách tự do, con người tiến tới sự hoàn thiện trọn vẹn và hạnh phúc. Vì thế, phẩm giá của con người đòi họ phải hành động theo sự chọn lựa ý thức và tự do, nghĩa là chính con người được thúc đẩy và được hướng dẫn tự bên trong, chứ không do bản năng mù quáng hay hoàn toàn do cưỡng bức bên ngoài. Con người sẽ đạt tới phẩm giá ấy khi biết tự giải thoát khỏi mọi kiềm tỏa của đam mê, để theo đuổi cùng đích của mình trong sự tự do chọn lấy điều thiện, và sử dụng cách hiệu quả những phương tiện thích hợp và những nỗ lực cần thiết. Tự do của con người, vì bị tội lỗi làm tổn thương, nên chỉ nhờ ơn Chúa trợ lực mới có thể thực hiện cách trọn vẹn động tác hướng về Thiên Chúa. Và trước tòa án Thiên Chúa, mỗi người sẽ phải trả lẽ về đời sống của mình căn cứ vào điều thiện hay điều ác đã làm[[14]](#footnote-14).

**18. Mầu nhiệm sự chết**

Trước cái chết, tính cách bí ẩn về thân phận con người đạt tới tột điểm. Con người không những bị hành hạ bởi những đau đớn và sự suy tàn nơi thân xác, mà hơn thế nữa, còn bị dày vò bởi nỗi lo sợ bị tiêu diệt đời đời. Theo bản năng tình cảm, con người có lý để ghê sợ cũng như phản kháng tình trạng hủy hoại hoàn toàn và sự kết thúc chung cuộc của bản thân. Mầm sống vĩnh cửu mà con người mang trong mình, vốn không thể chỉ giản lược vào vật chất, luôn vùng lên chống lại sự chết. Mọi cố gắng của kỹ thuật, dù rất hữu ích, cũng không thể làm nguôi được nỗi lo âu của con người: thật vậy, việc kéo dài tuổi thọ cho đời sống thể lý không thể thỏa mãn được nỗi khát vọng về một cuộc sống mai sau đã được in sâu trong lòng con người.

Trước cái chết, trong khi óc tưởng tượng của con người đành bất lực, thì Giáo Hội, được mạc khải chỉ bảo, quả quyết rằng con người được Thiên Chúa dựng nên để đạt tới cứu cánh hạnh phúc sau những khổ cực trần thế này. Hơn nữa, đức tin Kitô giáo còn dạy rằng: cái chết thể xác, điều mà con người đã có thể tránh nếu như không phạm tội[[15]](#footnote-15); sẽ bị đánh bại khi con người nhờ Đấng Cứu Thế toàn năng và nhân ái mà được đón nhận lại ơn cứu rỗi, ơn đã bị đánh mất vì tội lỗi. Quả thật, Thiên Chúa đã và vẫn đang kêu gọi con người gắn bó trọn vẹn với Ngài trong sự thông hiệp đời đời vào sự sống thần linh bất khả hủy diệt. Chúa Kitô đã đem lại chiến thắng ấy khi giải thoát con người khỏi tử thần nhờ cái chết của Người và khi sống lại, Người đã đem lại sự sống cho con người[[16]](#footnote-16). Như thế, đức tin, với những lý chứng vững chắc, đã đem lại lời giải đáp cho bất cứ ai khắc khoải ưu tư về số phận tương lai của mình, đồng thời, đức tin còn giúp con người có thể hiệp thông với những người thân yêu đã chết trong Đức Kitô, với niềm hy vọng rằng những người ấy đã nhận được sự sống đích thực bên cạnh Thiên Chúa.

**19. Những hình thức và nguồn gốc của chủ thuyết vô thần**

Ý nghĩa cao cả nhất của phẩm giá con người chính là được mời gọi hiệp thông với Thiên Chúa. Ngay từ lúc bắt đầu hiện hữu, con người đã được mời gọi đối thoại với Thiên Chúa: thật thế, con người hiện hữu chính là nhờ Thiên Chúa, Đấng đã vì yêu thương mà tạo thành và cũng vì yêu thương mà luôn luôn gìn giữ con người; hơn nữa, con người chỉ sống trọn vẹn theo chân lý khi tự do nhìn nhận tình yêu ấy và tín thác vào Đấng đã dựng nên mình. Tuy nhiên, có nhiều người đương thời với chúng ta không nhận ra hoặc công khai gạt bỏ sự liên kết mật thiết và sống động giữa con người với Thiên Chúa, do đó, chủ thuyết vô thần phải được kể là một trong những sự kiện quan trọng nhất trong thời đại này và cần phải được nghiên cứu kỹ lưỡng hơn.

Hạn từ chủ thuyết vô thần được dùng để chỉ nhiều cách biểu hiện rất khác nhau. Thật vậy, có người minh nhiên phủ nhận Thiên Chúa, có người lại nghĩ rằng con người hoàn toàn không thể quả quyết gì về Thiên Chúa cả. Một số khác nghiệm xét vấn đề Thiên Chúa với một cách thức làm cho vấn đề đó như bị mất hẳn ý nghĩa. Nhiều người đã vượt quá giới hạn khoa học thực nghiệm, khi chủ trương chỉ dùng lý luận khoa học để giải thích mọi sự, hoặc trái lại, cho rằng không có chân lý nào là tuyệt đối. Có người lại quá đề cao con người đến nỗi làm cho sự tin tưởng vào Thiên Chúa trở nên vô nghĩa; có thể nói những người này muốn đề cao con người hơn là muốn chối bỏ Thiên Chúa. Một số khác tự tạo ra cho mình một hình ảnh về Thiên Chúa, để rồi Đấng mà họ bác bỏ, thật ra hoàn toàn không phải là Thiên Chúa của Tin Mừng. Số khác nữa thì không hề đặt vấn đề về Thiên Chúa, quả thật họ như chưa bao giờ lo nghĩ về tôn giáo và không thấy có lý do gì để bận tâm về vấn đề đó cả. Ngoài ra, chủ nghĩa vô thần thường phát sinh, hoặc do sự phản kháng mãnh liệt đối với sự dữ trong thế giới, hoặc do nhận định sai lầm về một số giá trị của con người cho đó là tuyệt đối đến nỗi lấy chúng thay thế cho cả Thiên Chúa. Ngay cả chính nền văn minh hiện đại, không phải do tự bản chất nhưng vì quá gắn chặt vào những thực tại trần thế, nên nhiều lúc có thể làm cho việc đến với Thiên Chúa trở nên khó khăn hơn.

Quả thực, những người cố tình loại trừ Thiên Chúa ra khỏi tâm hồn và tránh né những vấn đề tôn giáo vì không nghe theo tiếng nói của lương tâm, chắc chắn đã có lỗi; tuy nhiên, chính các tín hữu thường cũng có một phần trách nhiệm về vấn đề này. Thật vậy, chủ nghĩa vô thần nói chung không phải nảy sinh do một nguyên nhân duy nhất, nhưng do nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể tới phản ứng phê phán chống lại các tôn giáo, và đặc biệt ở một vài nơi, phê phán chính Kitô giáo. Vì thế, có thể các tín hữu phải chịu phần trách nhiệm không nhỏ trong việc làm nẩy sinh chủ thuyết vô thần, hoặc bởi xao lãng việc giáo dục đức tin, hoặc vì trình bày sai lạc về giáo lý, hoặc do những thiếu sót trong đời sống tôn giáo, luân lý và xã hội, có thể nói lúc đó họ che giấu hơn là bày tỏ bộ mặt đích thực của Thiên Chúa và tôn giáo.

**20. Chủ thuyết vô thần mang tính hệ thống**

Thuyết vô thần hiện nay thường được trình bày trong dạng thức mang tính hệ thống; ngoài những nguyên nhân khác, hệ thống này nhấn mạnh đến khát vọng được tự lập của con người đến độ khó có thể chấp nhận bất cứ sự lệ thuộc nào vào Thiên Chúa. Những người chủ trương thuyết vô thần như vậy cho rằng tự do hệ tại ở điểm con người chính là cùng đích cho mình, là người tạo nên và điều khiển lịch sử riêng của mình. Họ nghĩ rằng quan niệm đó không thể đi đôi với sự nhìn nhận Thiên Chúa là Đấng tác thành và là cùng đích của mọi vật, hay ít ra việc khẳng định về Thiên Chúa như thế là không cần thiết. Chủ thuyết này có thể được cổ võ thêm bởi cảm giác về quyền lực mà những tiến bộ kỹ thuật hiện nay đem lại cho con người.

Trong số những hình thức vô thần hiện nay, không thể bỏ qua một hình thức vô thần mong giải phóng con người, nhất là về phương diện kinh tế và xã hội. Hình thức vô thần này cho rằng tự bản chất, tôn giáo làm cản trở công cuộc giải phóng đó, vì khi khơi lên nơi con người niềm hy vọng vào cuộc sống vị lai và hão huyền, tôn giáo đã làm cho họ xao lãng việc xây dựng xã hội trần thế này. Bởi vậy, những người chủ trương lý thuyết ấy, một khi lên nắm chính quyền, họ kịch liệt chống lại tôn giáo, dùng cả những biện pháp cưỡng bách để truyền bá thuyết vô thần nhất là trong phạm vi giáo dục thanh thiếu niên.

**21. Thái độ của Giáo Hội đối với chủ nghĩa vô thần**

Trung thành với Thiên Chúa cũng như với con người, Giáo Hội rất đau lòng nhưng vẫn cương quyết tiếp tục lên án, như đã từng lên án[[17]](#footnote-17), những chủ thuyết vô thần và những hành động nguy hại đi ngược lại lý trí và kinh nghiệm chung của con người và làm cho con người mất đi sự cao cả bẩm sinh của mình.

Tuy nhiên Giáo Hội vẫn cố gắng tìm hiểu những nguyên nhân tiềm ẩn trong tâm trí những người vô thần đưa đến việc chối từ Thiên Chúa, bởi ý thức được tầm quan trọng của những vấn đề do thuyết vô thần khơi lên và vì yêu thương mọi người, nên Giáo Hội thấy cần phải nghiệm xét những nguyên nhân ấy cách kỹ lưỡng và sâu xa hơn.

Giáo Hội cho rằng việc nhận biết Thiên Chúa không có gì nghịch lại với phẩm giá con người, vì phẩm giá ấy đặt nền tảng và nên hoàn hảo trong chính Thiên Chúa: bởi vì con người là tạo vật có trí tuệ và tự do được Thiên Chúa đặt để trong xã hội; nhưng nhất là vì con người, như những người con được mời gọi hiệp thông với chính Thiên Chúa và tham dự vào hạnh phúc của Ngài. Ngoài ra, Giáo Hội còn dạy rằng, niềm hy vọng vào đời sống mai sau không làm suy giảm tầm quan trọng của những bổn phận ở trần gian này, mà trái lại còn thêm những động lực mới giúp hoàn tất những bổn phận ấy. Vả lại, nếu thiếu nền tảng là Thiên Chúa và thiếu niềm hy vọng vào đời sống trường cửu thì phẩm giá con người sẽ bị tổn thương trầm trọng như thường thấy ngày nay, và những bí ẩn về sự sống, sự chết, về tội lỗi và đau khổ sẽ không có lời giải đáp, như thế, con người sẽ thường rơi vào tuyệt vọng.

Trong khi đó, mỗi người nhìn thấy nơi chính mình vẫn còn là một câu hỏi chưa có lời giải đáp, một câu hỏi vẫn chưa được nhận thức rõ ràng. Thật vậy, có những lúc, nhất là trong những biến cố lớn lao của cuộc sống, không ai có thể hoàn toàn lẩn tránh được câu hỏi đó. Chỉ một mình Thiên Chúa mới đem lại được lời giải đáp trọn vẹn và hoàn toàn chính xác, Ngài là Đấng vẫn đang kêu gọi con người suy nghĩ sâu xa hơn và thực hiện cuộc tìm kiếm khiêm tốn hơn.

Để có được phương thuốc chữa trị thái độ vô thần, cần nhờ đến những điểm giáo lý được trình bày cách thích hợp, đồng thời cũng phải nhờ vào cách sống trọn hảo của Giáo Hội cũng như của các thành viên trong Giáo Hội. Thật vậy, nhiệm vụ của Giáo Hội là làm sao cho Thiên Chúa Cha và Chúa Con nhập thể được hiện diện và như thể trở nên hữu hình bằng cách chính Giáo Hội tự đổi mới và không ngừng thanh luyện chính mình[[18]](#footnote-18) dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Điều đó được thực hiện trước tiên nhờ chứng tá của một đức tin sống động và trưởng thành, nghĩa là một đức tin đã được hướng dẫn để có thể sáng suốt nhận định và thắng vượt những khó khăn ấy. Rất nhiều vị tử đạo đã và còn đang hùng hồn làm chứng cho đức tin ấy. Đức tin đó phải biểu lộ sự phong phú của mình bằng cách thấm nhập vào toàn thể đời sống của các tín hữu, kể cả đời sống thế tục, và thúc đẩy họ sống công bằng, bác ái nhất là đối với người nghèo khổ. Sau hết, điều có thể làm chứng về sự hiện diện của Thiên Chúa hơn cả là đức ái huynh đệ của các tín hữu, những người luôn đồng tâm nhất trí cộng tác cho đức tin theo Tin Mừng[[19]](#footnote-19) và thể hiện mình là dấu chỉ hiệp nhất.

Thật vậy, dù hoàn toàn bác bỏ chủ thuyết vô thần, Giáo Hội vẫn thành tâm tuyên bố rằng mọi người, dù tin hay không tin, cũng đều phải góp phần xây dựng cách chính đáng thế giới này, là nơi họ đang chung sống: điều ấy chắc chắn không thể có được nếu thiếu cuộc đối thoại chân thành và cẩn trọng. Vì thế Giáo Hội lấy làm tiếc về sự kỳ thị giữa những người tin và không tin do một số nhà lãnh đạo quốc gia gây ra một cách bất công khi không nhìn nhận những quyền lợi căn bản của con người. Riêng đối với các tín hữu, Giáo Hội đòi phải cho họ được thật sự tự do để họ có thể xây dựng đền thờ Thiên Chúa ngay tại trần gian này. Đối với những người vô thần, Giáo Hội nhân ái mời gọi họ hãy nghiên cứu Tin Mừng Chúa Kitô với một tâm hồn cởi mở.

Quả thật, Giáo Hội biết rõ sứ điệp của mình phù hợp với những khát vọng thầm kín nhất của lòng người, khi bảo vệ phẩm giá của ơn gọi làm người, nhờ đó đem lại niềm hy vọng cho những ai đang tuyệt vọng về vận mệnh cao cả của mình. Sứ điệp của Giáo Hội không hề làm hạ giá con người, trái lại đã chiếu toả ánh sáng, sự sống và tự do để giúp con người thăng tiến, và ngoài sứ điệp đó, không còn gì khác có thể thỏa mãn được lòng người: Lạy Chúa, “Chúa đã dựng nên chúng con cho Chúa, và tâm hồn chúng con còn thao thức mãi cho tới khi được an nghỉ trong Chúa”[[20]](#footnote-20).

**22. Chúa Kitô, con người mới**

Mầu nhiệm về con người chỉ thật sự được sáng tỏ trong mầu nhiệm Ngôi Lời nhập thể. Thật vậy, Ađam, con người đầu tiên, chính là hình ảnh của Đấng sẽ đến[[21]](#footnote-21) là Chúa Kitô. Chúa Kitô, Ađam mới, trong khi mạc khải về Chúa Cha và tình yêu của Ngài, cũng giúp con người hiểu biết đầy đủ về chính mình và nhận ra ơn gọi vô cùng cao quý của mình. Bởi thế, không lạ gì khi những chân lý đã nói ở trên đều tìm thấy nguồn gốc và đạt tới đỉnh điểm nơi Chúa Kitô.

Là “hình ảnh của Thiên Chúa vô hình” (Cl 1,15)[[22]](#footnote-22), chính Chúa Kitô là con người hoàn hảo đã tái tạo nơi con cháu của Ađam hình ảnh Thiên Chúa đã bị tội nguyên tổ làm sai lệch. Vì trong Người, bản tính nhân loại đã được tiếp nhận chứ không bị tiêu diệt[[23]](#footnote-23), nên trong chúng ta, bản tính ấy cũng được nâng cao, đạt tới một phẩm giá siêu việt. Thật vậy, khi nhập thể, Con Thiên Chúa cách nào đó đã liên kết với tất cả mọi người. Người đã làm việc với đôi tay con người, đã suy nghĩ bằng trí óc con người, đã hành động với ý chí con người[[24]](#footnote-24), đã yêu thương bằng quả tim con người. Sinh bởi Trinh nữ Maria, Người đã thực sự trở nên một người giữa chúng ta, giống như chúng ta trong mọi sự, ngoại trừ tội lỗi[[25]](#footnote-25).

Là Con Chiên vô tội, Người tự nguyện đổ máu ra để cho chúng ta được sống, và chính trong Người, Thiên Chúa đã hòa giải chúng ta với Ngài và với nhau[[26]](#footnote-26), và đã giải thoát chúng ta khỏi ách nô lệ của ma quỉ và tội lỗi, do đó mỗi người chúng ta đều có thể nói như thánh Tông Đồ rằng: Con Thiên Chúa “đã yêu thương tôi, lại hiến thân vì tôi” (Gl 2,20). Khi chịu khổ nạn vì chúng ta, Người không chỉ nêu gương để chúng ta theo vết chân Người[[27]](#footnote-27), nhưng còn mở ra con đường, để, nếu chúng ta bước theo Người, thì sự sống và cái chết sẽ được thánh hóa và mang lấy một ý nghĩa mới.

Khi đã nên giống hình ảnh Chúa Con là Trưởng Tử trong đoàn anh em đông đảo[[28]](#footnote-28), người Kitô hữu nhận được “những hoa trái đầu mùa của Thánh Thần” (Rm 8,23), nhờ đó họ có thể chu toàn giới luật mới của tình yêu thương[[29]](#footnote-29). Nhờ Thánh Thần làm “bảo chứng cho quyền thừa tự” (Ep 1,14), toàn thể con người được canh tân từ nội tâm, cho tới khi “thân xác được cứu rỗi” (Rm 8,23): “Nếu Thánh Thần của Đấng đã làm cho Đức Giêsu sống lại từ cõi chết cư ngụ trong anh em, thì Đấng đã làm cho Chúa Giêsu Kitô sống lại từ cõi chết, cũng sẽ nhờ Thánh Thần của Người đang ngự trong anh em, mà làm cho thân xác hay hư nát của anh em được sống”, (Rm 8,11)[[30]](#footnote-30). Chắc chắn người Kitô hữu cần và có bổn phận chiến đấu chống lại sự dữ khi phải trải qua nhiều gian nan và phải chấp nhận cả cái chết; nhưng vì được tham dự vào mầu nhiệm phục sinh, được đồng hóa với cái chết của Chúa Kitô, được vững lòng nhờ đức cậy trông, họ sẽ được sống lại[[31]](#footnote-31).

Điều nói trên không chỉ có giá trị cho các tín hữu nhưng còn cho tất cả những ai có thiện chí được ơn thánh tác động một cách vô hình trong tâm hồn[[32]](#footnote-32). Thật vậy, vì Chúa Kitô đã chết cho mọi người[[33]](#footnote-33) và vì thật sự chỉ có một ơn gọi tối hậu của con người, ơn gọi từ Thiên Chúa, nên chúng ta phải tin chắc rằng Chúa Thánh Thần ban cho mọi người khả năng tham dự vào mầu nhiệm Phục Sinh ấy theo cách thế mà chỉ có Chúa biết.

Đó là tính chất và sự cao cả của mầu nhiệm con người, mầu nhiệm được mạc khải Kitô giáo soi sáng cho các tín hữu. Như vậy, nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, bí ẩn về đau khổ và sự chết được sáng tỏ, một bí ẩn sẽ đè bẹp chúng ta nếu không có Tin Mừng của Người. Chúa Kitô đã sống lại, khi dùng cái chết của mình để hủy diệt sự chết, Người đã ban cho ta sự sống dồi dào[[34]](#footnote-34), để, là những người con trong Chúa Con, chúng ta kêu lên trong Thánh Thần: Abba, Cha ơi[[35]](#footnote-35)!

**Còn tiếp**

****

**“A Christian who in these times is not a revolutionary is not a Christian”.**

**“Un Chrétien, s’il n’est pas un révolutionnaire en ce temps, n’est pas Chrétien”.**

**“Một Kitô hữu sống trong thời đại này mà không dám lội ngược dòng thì không phải là Kitô hữu”.**

**Đức Giáo Hoàng Phanxicô**

**Chỉ cá sống mới bơi được ngược dòng.**

Khuyết danh (DoCat số 315)

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**VỀ VỚI CỘNG ĐOÀN**

🎥 **MÔ TẢ VIDEO:** <https://youtu.be/K0TypXw7vOs>  
🌟 “VỀ VỚI CỘNG ĐOÀN” 🌟 – Một lời nhắc nhở đầy yêu thương từ Chúa Giêsu: *“Hãy quay về với cộng đoàn, dù nó không hoàn hảo. Đó chính là nơi Ta hiện diện, nơi những vết thương được chạm đến và đức tin được phục hồi.”*

Trong khoảnh khắc đầy xúc động, Thánh Tôma – người từng hoài nghi – đã gặp Chúa Giêsu không phải ở nơi riêng tư, mà ngay giữa cộng đoàn các môn đệ. Video tái hiện lời mời gọi của Chúa: hãy gắn bó, cầu nguyện và chia sẻ nơi cộng đoàn của mình, vì nơi đó, Ngài đang chờ đợi. ✝️❤️

📩 *Đăng ký nhận bài suy niệm hằng ngày từ Linh mục Minh Anh:* [*minhanhhue06@gmail.com*](mailto:minhanhhue06@gmail.com)

**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**LỜI CHÚA - LỄ KÍNH THÁNH TÔ MA TÔNG ĐỒ - 03/7 - Thứ Năm Tuần 13 Thường Niên**

**VỀ VỚI CỘNG ĐOÀN**

**Bài viết của Linh mục MINH ANH, Tổng Giáo Phận HUẾ**

“Tám ngày sau, các môn đệ lại họp nhau trong nhà, và Tô Ma cũng ở đó với họ!”. (trích Tin Mừng Gio An chương 20 câu 26a)

Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho rằng: “Không có cộng đoàn thì khó tìm được Chúa Giê Su!”

Kính thưa Anh Chị em,

Lời Chúa lễ kính thánh Tôma tông đồ cho thấy cách tốt nhất, nhanh nhất để gặp lại Chúa Giêsu là ‘về với cộng đoàn!’.

Khi Chúa Giêsu hiện ra với các môn đệ chiều ngày Phục Sinh, Tôma không có mặt. Thật thú vị, tên của ông có nghĩa là “Đi đy mô!”; nhưng “Tám ngày sau, các môn đệ lại có mặt trong nhà, có cả Tôma ở đó với các ông”, Chúa Giêsu đã hiện ra với họ. Rõ ràng tự tách mình khỏi cộng đoàn, Tôma bỏ lỡ cơ hội gặp Thầy; rời xa cộng đoàn, đương nhiên Tôma sống trong sợ hãi, buồn sầu và nghi nan. Khi Tôma trở lại, những người bạn thân yêu nói với ông, “Chúng tôi đã được thấy Chúa!”. Dĩ nhiên là Tôma không tin và ông đưa ra một loạt các điều kiện.



Chúa Giêsu đã đến, đáp ứng những điều kiện đó; Ngài chỉ cho Tôma thấy những vết thương theo cách thông thường, trước mặt mọi người, trong cộng đoàn chứ không phải bên ngoài. “Cộng đoàn là nơi những vết thương được đụng chạm và đức tin được phục hồi. Không ở đó, Tôma không thể chạm vào những dấu đinh!” - James Martin. Chúa Giêsu như muốn nói với Tôma rằng, “Muốn gặp Thầy, con đừng tìm đâu xa; hãy về đây - ‘về với cộng đoàn’ của con - anh em của con, đừng bao giờ rời xa họ! Hãy cầu nguyện với họ, bẻ bánh với họ!”.

Chúa Giêsu cũng nói điều này với chúng ta, “Hãy ‘về với cộng đoàn’, về với gia đình; ở đó, con sẽ tìm thấy ta. Đó là nơi ta sẽ tỏ cho chúng con thấy những dấu đinh của những vết thương in trên cơ thể ta - những dấu hiệu của tình yêu - dấu hiệu của sự sống chiến thắng sự chết, tình yêu chiến thắng ích kỷ và tha thứ chiến thắng trả thù. Chính ở đó - cộng đoàn, gia đình - chúng con sẽ khám phá ra khuôn mặt của ta, khi chúng con chia sẻ những khoảnh khắc nghi ngờ và sợ hãi với những người thân yêu. Hãy bám chặt vào họ hơn!”. “Chúa Giêsu không hiện ra riêng cho Tôma trong một khoảnh khắc đặc biệt cá nhân, nhưng nơi các môn đệ tụ họp. Đó là bài học cho tất cả những ai tìm Ngài!” - Erik Varden.

Anh Chị em,

“Có cả Tôma ở đó với các ông!”. ‘Về với cộng đoàn’ cho dù cộng đoàn không hoàn hảo, nhưng là nơi Chúa hiện diện. Tôma phải quay lại cộng đoàn để thấy điều ông khao khát. Cộng đoàn là nơi phải trở về vì ít nhất ba lý do: nơi an ủi chúng ta trong những lúc bất an; nơi mọi nghi ngờ đều có thể dẫn đến một kết quả sáng sủa hơn - bất chấp một sự không chắc chắn nào đó; và cuối cùng, thông thường, đó là nơi Chúa Giêsu tỏ mình cho những ai biết gắn bó với nhau trong cầu nguyện, trong hiện diện và trong những chia sẻ yêu thương. “Tôma không tin không phải vì ông thiếu lý trí, mà vì ông ‘thiếu cộng đoàn’. Đức tin được củng cố trong sự hiệp thông. Nơi nào có hai hay ba người họp lại, nơi đó có Đức Kitô sống động như Ngài đã nói!” - Luis Antonio Tagle.



Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, cho con hiểu rằng, rời xa cộng đoàn, con có thể giữ lý thuyết về Chúa, nhưng đánh mất sự hiện diện của Ngài!”, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Linh mục MINH ANH, Tổng Giáo Phận HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHÚNG TA MẠNH KHỎE KHÔNG?**

Chúa Giêsu đã nói: “*Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần*” (Mátthêu 9:12). Chúng ta có khỏe mạnh không? Ai trong chúng ta có thể thành thật nói rằng “Tôi không cần sự chữa lành của Chúa”?



Từ chối sự chữa lành của Chúa là từ chối lòng thương xót yêu thương của Ngài. Chỉ tin vào chính mình mà không tin vào Chúa là từ chối quyền năng chữa lành của ân sủng thiên đàng. Vậy, chúng ta có khỏe không? Đối với tôi, câu trả lời là không.

 Tôi biết mình cần sự chữa lành của Chúa, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi luôn muốn uống thuốc của Chúa. Làm như vậy có nghĩa là thành thật với Chúa về những thói hư tật xấu của tôi, tức là tội lỗi của tôi. Đôi khi, tôi tự bào chữa cho mình. Việc bào chữa dễ hơn là tự kiểm điểm lương tâm hàng ngày trong sự khiêm nhường.

 Tuy nhiên, thành thật với Chúa về cuộc sống của chúng ta sẽ mở đường cho việc trải nghiệm tình yêu vĩ đại của Chúa dành cho mỗi người chúng ta. Tình yêu này nuôi dưỡng đức tin của chúng ta và củng cố hy vọng của chúng ta, điều mà chúng ta không thể tự mình làm được. Làm sao chúng ta có thể từ bóng tối đến ánh sáng, từ quyền lực của Satan đến với Chúa và được tha thứ tội lỗi: “*để mở mắt cho chúng, khiến chúng rời bóng tối mà trở về cùng ánh sáng, thoát khỏi quyền lực Satan mà trở về cùng Thiên Chúa. Như vậy, nhờ tin vào Ta, chúng sẽ được ơn tha tội và được hưởng phần gia tài cùng với các người đã được thánh hiến*” (Công vụ 26:18)?

**Trong trạng thái mơ màng**

Hôm nọ tôi đang ở siêu thị. Một người phụ nữ đang đứng, có vẻ không để ý, ở giữa lối đi. Khi tôi cố đi vòng qua bà ấy, người phụ nữ nói: “Ồ, tôi xin lỗi, tôi đang choáng váng.” Thấy bà ấy vẫn ổn, tôi mỉm cười và trả lời: “Tôi nghĩ rằng ngày nay tất cả chúng ta đều đang choáng váng.” Chúng tôi gật đầu và đi theo những hướng riêng của mình.

Chắc chắn là dễ hiểu nếu chúng ta đang trong tình trạng choáng váng ngày nay với tất cả những gì đang diễn ra trong cuộc sống và thế giới của chúng ta. Chúng ta có muốn thoát khỏi tình trạng choáng váng đó không? Có thể có, có thể không. Có lẽ nó tạo ra một màn sương mù an ủi ngăn cản chúng ta nhìn thấy những gì chúng ta không muốn nhìn thấy.

“*Thật vậy, ở đâu có ghen tương và tranh chấp, ở đấy có xáo trộn và đủ mọi thứ việc xấu xa*” (Giacôbê 3:16). Sự ghen tị và tham vọng có thắng thế chúng ta không? Chúng ta có hợp lý hóa hành động và đam mê của mình để đạt được những gì chúng ta muốn bất chấp tác động đến bản thân và những người xung quanh không? “*Vì hầm trú của ta là dối trá, nơi ẩn núp của ta là xảo quyệt*” (Isaia 28:15).

 Nơi ẩn núp đó sẽ không làm cho tội lỗi biến mất cũng như việc ẩn núp sẽ không làm cho Chúa biến mất. Tuy nhiên, việc ẩn núp trì hoãn thời gian thoát ra khỏi bóng tối để đi vào ánh sáng. Nếu chúng ta cố gắng ẩn núp khỏi Chúa, dù thực ra, chúng ta không thể ẩn núp khỏi Ngài, làm sao chúng ta có thể nhận được sự tha thứ và chữa lành?

**Thuốc mạnh**

Vậy thì, chúng ta có khỏe mạnh không? Nếu chúng ta thành tâm muốn được chữa lành, thì Chúa Giêsu Kitọ chính là bác sĩ của chúng ta. “Tội lỗi của chúng ta, chính Ngài đã mang vào thân thể mà đưa lên cây thập giá, để một khi đã chết đối với tội, chúng ta sống cuộc đời công chính. Vì Ngài phải mang những vết thương mà anh em đã được chữa lành” (1 Phêrô 2:24). Chúa Kitô là tình yêu của Thiên Chúa được biểu lộ và qua những vết thương của Ngài, chúng ta được chữa lành! Sự chữa lành này tùy chúng ta chấp nhận hoặc từ chối.

Cá nhân tôi, tôi đón nhận sự chữa lành của Chúa - và tình yêu của Ngài - với liều lượng nhỏ vì đối mặt với sự tan vỡ của mình không phải là điều dễ dàng. Và mặc dù tôi có thể không khỏe mạnh, tôi biết mình đang trở nên tốt hơn, đặc biệt là khi tôi nhận ra tình yêu của Chúa trong cuộc sống của mình. Tôi biết mình không đơn độc.

 Thật vậy, sống với Chúa thì tốt hơn là sống không có Ngài. Chúa chúng ta, Đấng đã ôm ấp chúng ta như con cái của Ngài, kêu gọi chúng ta sống “*thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hoà gắn bó với nhau*” (Êphêsô 4:2–3). Amen!

Tác giả: Carol Monaco

Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung

[https://catholicstand.com](https://catholicstand.com/)

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**KINH NGUYỆN CỦA THÁNH CHARLES FOUCAULD**

***Gs Ben Đỗ Quang Vinh chuyển ngữ***

*“Lạy Cha,*

*Hồn con xin phó dâng Cha”*

*Trên Thánh Giá, Cha nói thế lúc tàn hơi Cha trút*

*Lập lại lời Ngài không chỉ có lúc lâm chung*

*Nhưng là trong mọi khoảnh khắc trong cuộc đời*

***Lạy Cha,***

***\* Hồn con xin phó dâng Cha,***

***Xin Cha gìn giữ cả và đời con.***

***Đời con yếu đuối mỏng giòn,***

***Con xin sống chết vẹn tròn ý Cha.***

***\* Dẫu con xin rất nhiều ơn,***

***Điều nào đẹp ý thấy cần cho con,***

***Thì xin Cha hãy thương ban,***

***Con xin đón nhận*** ***muôn vàn tạ ơn.***

***Cha trao thập giá cho con,***

***Con xin đón nhận hồng ân thiên đàng.***

***\* Lạy Cha con vẫn sẵn sàng,***

***Con xin chấp nhận hết lòng tạ ơn.***

***Tạ ơn mọi sự Cha ban,***

***Chỉ mong thể hiện trong con ý Ngài,***

***Ý Cha thể hiện khắp nơi,***

***Trong muôn con cái được Ngài thương yêu.***

***Chỉ mong có thế, không nhiều,***

***Không mong gì khác, con nguyền vị tha.***

​

***\* Hồn con xin phó dâng Cha,***

***Hết lòng yêu mến chẳng xa rời Ngài.***

***Bên Ngài mọi lúc mọi nơi,***

***Có Ngài an ủi, có Ngài dắt con.***

***Con yêu Ngài tấm lòng son,***

***Ngài hằng bênh đỡ, con còn sợ chi!***

*(\*) dịch từ nguyên bản*  
« Mon Père, je remets mon esprit entre Vos mains »…

« C’est la dernière prière de notre Maître, de notre Bien aimé…

puisse-t-elle être la nôtre …

Et qu’elle soit non seulement celle de notre dernier instant,

mais celle de tous nos instants :

***« Mon Père, je me remets entre Vos mains ;***

***« mon Père, je me confie à Vous ;***

***« mon Père, je m’abandonne à Vous ;***

***« mon Père, faites de moi ce qu’il Vous plaira ;***

***« quoi que Vous fassiez de moi, je Vous remercie ;***

***« merci de tout ; je suis prêt, à tout ; j’accepte tout ;***

***« je Vous remercie de tout ;***

***« Pourvu que Votre Volonté se fasse en moi, mon Dieu,***

***« Pourvu que Votre Volonté se fasse en toutes Vos créatures,***

***« en tous Vos enfants, en tous ceux que Votre cœur aime,***

***« je ne désire rien d’autre, mon Dieu;***

***« je remets mon âme entre Vos mains ;***

***« je Vous la donne, mon Dieu, avec tout l’amour de mon cœur,***

***« parce que je Vous aime,***

***« et que ce m’est un besoin d’amour de me donner,***

***« de me remettre en Vos mains sans mesure;***

***« je me remets entre Vos mains avec une infinie confiance,***

***« car Vous êtes mon Père ».***

***Charles De Foucauld***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**“ANH EM HÃY RA ĐI!”**

**SỐNG LỜI CHÚA HÔM NAY**

**[CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN NĂM C (06/07/2025)]**

**[Is 66,10-14c; Gl 6,14-18; Lc 10,1-12.17-20]**

**I. DẪN VÀO PHỤNG VỤ**

Từ ngày Đức Giê-su ra lệnh cho 72 môn đệ: ***“Lúa chín đầy đồng mà thợ gặp lại ít. Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về. Anh em hãy ra đi!”***  thì  các tín hữu Ki-tô vẫn không ngừng thực thi mệnh lệnh ấy.

Suy nghĩ về mệnh lệnh của Chúa Giê-su Ki-tô và tỷ lệ khiêm tốn của người công giáo trên tổng dân số Việt Nam (khoảng 7 triệu/gần 100 triệu), chúng ta sẽ có thêm động lực để dấn thân vào công cuộc loan báo Tin Mừng cho đồng bào thân yêu của chúng ta.

Muốn ra đi có kết quả, trước hết chúng ta cần kiểm điểm cách sống Đạo của mình xem vì đâu mà chúng ta không truyền giáo được cho người khác; kế đến là chúng ta trang bị cho mình một hành trang cần thiết theo phương châm “không ai cho cái mình không có” (nemo dat quod non habet) và cuối cùng là hăng hái và dũng cảm lên đường theo mệnh lệnh “Anh em hãy ra đi” của Chúa Giê-su Ki-tô!

**II. LẮNG NGHE LỜI CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH**

**2.1 Lắng nghe Lời Chúa trong bài đọc 1 (Is 66,10-14c): "Đây Ta khiến sông bình an chảy vào nó"**Các ngươi hãy vui mừng với Giê-ru-sa-lem, và hết thảy những ai yêu quý nó, hãy nhảy mừng vì nó. Hỡi các ngươi là những kẻ than khóc nó, hãy hân hoan vui mừng với nó, để các ngươi bú sữa no nê nơi vú an ủi của nó, để các ngươi sung sướng bú đầy sữa vinh quang của nó. Vì chưng Chúa phán thế này: "Ta sẽ làm cho sự bình an chảy đến nó như con sông, và vinh quang chư dân tràn tới như thác lũ. Các ngươi sẽ được bú sữa, được ẵm vào lòng và được nâng niu trên đầu gối. Ta sẽ vỗ về các ngươi như người mẹ nâng niu con, và tại Giê-ru-sa-lem, các ngươi sẽ được an ủi. Các ngươi sẽ xem thấy, lòng các ngươi sẽ hân hoan, và các ngươi sẽ nẩy nở như hoa cỏ, và tôi tớ Chúa sẽ nhìn biết bàn tay của Chúa".

**2.2 Lắng nghe Lời Chúa trong bài đọc 2 (Gl 6,14-18): "Tôi mang trong mình tôi những dấu thánh của Chúa Giê-su"**Anh em thân mến, phần tôi, ước gì tôi đừng khoe mình về một điều gì khác, ngoại trừ về thập giá Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta. Nhờ cây thập giá mà thế gian đã chịu đóng đinh cho tôi, và tôi cho thế gian. Vì chưng trong Đức Ki-tô, có cắt bì hay không cũng chẳng có giá trị gì, điều quan trọng là trở nên một tạo vật mới. Nguyện chúc bình an và lòng thương xót đối với những ai rập theo quy tắc đó, và cho cả Israel của Thiên Chúa nữa. Từ nay trở đi, ước gì không ai làm phiền tôi nữa; vì tôi mang trong mình tôi dấu thánh của Chúa Giê-su.

Anh em thân mến, nguyện ân sủng của Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, ở cùng anh em! Amen.

**2.3 Lắng nghe Lời Chúa trong bài Tin Mừng (Lc 10,1-12.17-20): "Sự bằng yên của các con sẽ đến trên người ấy"**Khi ấy, Chúa chọn thêm bảy mươi hai người nữa, và sai các ông cứ từng hai người đi trước Người, đến các thành và các nơi mà chính Người sẽ tới. Người bảo các ông rằng: "Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt thì ít; vậy các con hãy xin chủ ruộng sai thợ đến gặt lúa của Người. Các con hãy đi. Này Ta sai các con như con chiên ở giữa sói rừng. Các con đừng mang theo túi tiền, bao bị, giầy dép, và đừng chào hỏi ai dọc đường. Vào nhà nào, trước tiên các con hãy nói: 'Bình an cho nhà này'. Nếu ở đấy có con cái sự bình an, thì sự bình an của các con sẽ đến trên người ấy. Bằng không, sự bình an lại trở về với các con. Các con ở lại trong nhà đó, ăn uống những thứ họ có, vì thợ đáng được trả công. Các con đừng đi nhà này sang nhà nọ.

"Khi vào thành nào mà người ta tiếp các con, các con hãy ăn những thức người ta dọn cho. Hãy chữa các bệnh nhân trong thành và nói với họ rằng: 'Nước Thiên Chúa đã đến gần các ngươi'.

"Khi vào thành nào mà người ta không tiếp đón các con, thì hãy ra giữa các phố chợ và nói: 'Cả đến bụi đất thành các ngươi dính vào chân chúng tôi, chúng tôi cũng xin phủi trả lại các ngươi. Nhưng các ngươi hãy biết rõ điều này: Nước Thiên Chúa đã đến gần'. Ta bảo các con, ngày ấy, thành Sô-đô-ma sẽ được xử khoan dung hơn thành này".

Bảy mươi hai ông trở về rất vui mừng và nói rằng: "Thưa Thầy, nhân danh Thầy thì cả ma quỷ cũng vâng phục chúng con". Người bảo: "Ta đã thấy Sa-tan từ trời sa xuống như luồng chớp. Này Ta đã ban cho các con quyền giày đạp rắn rít, bọ cạp, mọi quyền phép của kẻ thù, và không có gì có thể làm hại được các con. Dù vậy, các con chớ vui mừng vì các thần phải vâng phục các con, nhưng hãy vui mừng vì tên các con đã được ghi trên trời".

**III. KHÁM PHÁ CHÂN DUNG VÀ SỨ ĐIỆP LỜI CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH**

**3.1 Chân dung Thiên Chúa trong 3 bài Thánh Kinh**

3.1.1 **Bài đọc 1**(Is 66,10-14c) là những lời của ngôn sứ I-sai-a nói tiên tri về những việc Thiên Chúa sẽ thực hiện cho thành thánh Giê-ru-sa-lem là nơi Thiên Chúa ngự và cho dân Ít-ra-en là dân riêng của Đức Chúa.

Trong đoạn Sách Is 66,10-14cchúng ta thấy Thiên Chúa đối xử yêu thương như thế nào đối với những người con của Chúa và với Giê-ru-sa-lem, nơi có ngai tòa của Chúa. Người tuôn đổ muôn hồng ân. Người âu yếm chăm sóc như người mẹ hiền chăm sóc con thơ.

3.1.2 **Bài đọc 2** (Gl 6,14-18) là những lời tâm tình của Thánh Phao-lô về niềm hạnh phúc được rao giảng Thập Giá của Chúa Ki-tô và được vác thập giá ấy trong đời sống tâm linh và truyền giáo của ngài.

Trong đoạn thư gửi tín hữu Gl 6,14-18 chúng ta khám phá ra thập giá của Chúa Giê-su Ki-tô là niềm tự hào của Thánh Phao-lô, là nguồn ơn cứu độ của hết mọi người.

3.1.3 **Bài Tin Mừng**(Lc 10,1-12.17-20) là những lời nhắn nhủ của Chúa Giê-su nói với 72 môn đệ mà Người sai đi loan báo “Triều Đại Thiên Chúa đã gần” cho các làng mạc mà Chúa sẽ đến sau. Không chỉ loan báo bằng lời nói mà phải bằng cả thái độ và cách sống nữa. Có thể nói đó là hành trang cần thiết cho người loan báo Nước Trời. Cụ thể là một tinh thần cảnh giác và khôn ngoan (chiên giữa bày sói); là lối sống khó nghèo (không mang túi tiền, bao bị. giầy dép); là tâm tình cầu phúc cho người khác (bình an cho nhà này); là cách sống đơn sơ giản dị (ăn những gì người ta dọn cho); là tinh thần phục vụ (chữa lành những người đau yếu) và khiêm tốn (chớ mừng vì quỷ thần phải khuất phục anh em, nhưng hãy mừng vì tên anh em đã được ghi trên trời).

Nhờ bài Phúc Âm Lc 10,1-12.17-20 chúng ta khám phá ra Chúa Giê-su là một bậc Thày siêu hạng, vì Người đã cặn kẽ chỉ bảo từng ly từng tý cho các môn đệ  là những người được giao sứ mạng ra đi loan báo Triều Đại của Thiên Chúa.

**3.2 Sứ điệp của Lời Chúa**

Sứ điệp của Lời Chúa hôm nay là: **“Anh em hãy ra đi!"**

**IV. SỐNG VỚI CHÚA VÀ THỰC THI SỨ ĐIỆP CỦA NGƯỜI**

**4.1 Sống với Thiên Chúa là Đấng**đã sai các ngôn sứ và Con Một Người là Chúa Giê-su Ki-tô để mời gọi chúng ta sống theo đường lối của Thiên Chúa và trở thành môn đệ của Con Thiên Chúa.

**4.2 Thực thi sứ điệp Lời Chúa**

Cách thực thi Sứ Điệp Lời Chúa của Chúa Nhật XIV Mùa Thường Niên hôm nay là điều chỉnh cách chúng ta sống cho phù hợp với sự kiện trọng đại là “Triều Đại Thiên Chúa đã đến.” Cụ thể là sống trong/dưới Triều Đại ấy và loan báo Triều Đại ấy cho những người chung quanh.

Sống trong/dưới Triều Đại của Thiên Chúa là đón nhận Tình Yêu và sự Chăm Sóc của Thiên Chúa (bài đọc 1).

Cũng  là đón nhận và chia sẻ Thập Giá của Chúa Ki-tô (bài đọc 2).

Loan báo “Triều Đại Thiên Chúa đã đến” (bài Tin Mừng) là làm cho những người chung quanh nhận biết và đón nhận Vương Quyền Yêu Thương của Thiên Chúa, bằng lời nói, việc làm và cách sống cụ thể của chúng ta. Để hoàn thành sứ vụ một cách đẹp lòng Chúa và hiệu quả chúng ta cần có một tinh thần cảnh giác và khôn ngoan, một đời sống khó nghèo và tâm tình cầu phúc cho người khác, một cách sống đơn sơ, phục vụ và khiêm tốn.

Mỗi người hãy xét mình xem đã sống và thực hiện đến đâu nội dung giáo huấn của Lời Chúa?

**V. CẦU NGUYỆN CHO THẾ GIỚI VÀ HỘI THÁNH**

**Ghi chú:**Lời cầu nguyện giáo dân cần có đủ 4 ý cầu nguyện: ý thứ nhất là cầu nguyện cho thế giới tức toàn thể nhân lọai; ý thứ hai cầu nguyện cho Hội Thánh Công giáo toàn cầu, cách riêng cho các mục tử; ý thứ ba cầu cho giáo xứ/cộng đoàn của chúng ta; ý thứ bốn cầu cho một thành phần nào đó trong Giáo Hội hay xã hội.

***5.1 «Triều Đại Thiên Chúa đã đến»***Chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho nhân loại ngày hôm nay để mọi người biết tôn trọng, yêu thương và giúp đỡ lẫn nhau theo ước muốn của Thiên Chúa là Cha yêu thương.

**Xướng:** **Chúng ta hãy cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

***5.2 «Chúa Giê-su chỉ định bảy mươi hai người khác, và sai các ông cứ từng hai người một đi trước, vào tất cả các thành, các nơi mà chính Người sẽ đến»***Chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho Đức Giáo Hoàng Lêô, cho các Hồng Y, Giám Mục, Linh Mục và Phó Tế và cho tất cả các Ki-tô hữu để mọi người Công giáo đều tích cực thi hành sứ mạng được sai đi loan báo Nước Thiên Chúa đã hiện diện trong thế giới này!

**Xướng:** **Chúng ta hãy cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

***5.3 «Anh em hãy ra đi»,***Chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho các Ki-tô hữu trong cộng đoàn giáo xứ chúng ta được ơn Thánh Thần tác động để ra đi phục vụ và truyền giáo cho những người xung quanh.

**Xướng:** **Chúng ta hãy cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

***5.4 «Đừng mang theo túi tiền, bao bị, giày dép»***Chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho các tân linh mục mới được phong chức và cho các tu sĩ nam nữ mới tuyên khấn trong kỳ hè này để các vị ấy biết sống khó nghèo siêu thoát hầu làm chứng cách hùng hồn cho Phúc Âm giữa lòng xã hội hôm nay.

**Xướng:** **Chúng ta hãy cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

Sàigòn ngày 02 tháng 07 năm 2025

**Giêrônimô Nguyễn Văn Nội.**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**NGƯỜI SAMARITAN CHẠNH LÒNG THƯƠNG!**

**Trần Mỹ Duyệt**

Câu chuyện được Thánh Luca ghi lại giữa cuộc đối đáp của Chúa Giêsu với người luật sỹ về trường hợp con người phải làm gì để được sự sống đời đời, và liên quan đến hành động này là giữa chúng ta, ai là anh em với nhau?

Về phần lý thuyết, theo Thánh Luca ghi lại, người luật sư này đã chứng tỏ sự hiểu biết của mình, và điều này chính Chúa Giêsu cũng khen ông: “Đức Giêsu bảo ông ta: “Ông trả lời đúng lắm. Cứ làm như vậy là sẽ được sống.” (10:28) Nhưng biết là một đàng, còn thực hành điều mình biết lại là một đàng khác. Nhà thông luật này dường như cũng đã tỏ ra kiêu hãnh về kiến thức luật của mình. Còn thực hành thì ông đã phải dừng lại ở kinh nghiệm sống mà chính ông đã tỏ ra lúng túng, vì đã không quen thực hành. Thánh Luca đã ghi lại bài học thực hành này, bài học không chỉ dạy cho nhà thông thái luật mà còn cho tất cả những ai đang thành tâm hoặc không thành tâm muốn biết về bí quyết để chiếm được nước trời, để được sự sống đời đời:

*“Đức Giêsu đáp: “Một người kia từ Giêrusalem xuống Giêricô, dọc đường bị rơi vào tay kẻ cướp. Chúng lột sạch người ấy, đánh nhừ tử, rồi bỏ đi, để mặc người ấy nửa sống nửa chết. Tình cờ, có thầy tư tế cũng đi xuống trên con đường ấy. Trông thấy nạn nhân, ông tránh qua bên kia mà đi. Rồi một thầy Lêvi đi tới chỗ ấy, thấy thế, cũng tránh qua bên kia mà đi. Nhưng một người Samari kia đi đường, tới chỗ nạn nhân, thấy vậy thì động lòng thương. Ông ta lại gần, lấy dầu lấy rượu xức vết thương cho người ấy và băng bó lại, rồi đặt người ấy trên lưng lừa của mình, đưa về quán trọ mà săn sóc. Hôm sau, ông lấy ra hai quan tiền, trao cho chủ quán và nói: “Nhờ bác săn sóc cho người này, có tốn kém thêm bao nhiêu, thì khi trở về, chính tôi sẽ hoàn lại bác.” Vậy theo ông nghĩ, trong ba người đó, ai đã tỏ ra là người thân cận với người đã bị rơi vào tay kẻ cướp?” Người thông luật trả lời: “Chính là kẻ đã thực thi lòng thương xót đối với người ấy.” Đức Giêsu bảo ông ta: “Ông hãy đi, và cũng hãy làm như vậy.”* (10:30-37)

Suy niệm về trích đoạn Tin Mừng này, có những điều mới đọc qua tưởng như nhỏ mọn, không đáng quan tâm, nhưng thực sự nó lại rất quan trọng và gần gũi với đời sống và hành động thực hành tâm linh của người Kitô hữu.

Con đường dài 18 dặm từ Giêrusalem đến Giêricô, băng qua giữa sa mạc thời Chúa Giêsu có những khúc quanh đầy trộm cướp. Chúng tôi cũng đã có dịp đi qua đoạn đường này trong lần hành hương Đất Thánh 2019. Ngày nay con đường này bằng phẳng, tuy giữa sa mạc nhưng lác đác cũng có một vài điểm dừng chân. Nếu có thời gian, khách hành hương có thể ghé Quán Trọ Người Samaritan Nhân Lành (Khan al-Ahmar), thung lũng Wadi Qelt (Nahal Prat), lâu đài Herod the Great, Mausoleum of Moses (Maqam an-Nabi Musa), và Suối Perath (Farah).

Với cái nhìn tâm linh, con đường này cũng là biểu tượng cho hành trình của mỗi người chúng ta từ nơi mình được sinh ra chào đời cho đến khi về đến Giêrusalem trên trời. Mỗi nơi mà chúng ta phải đi ngang qua đều có những khó khăn, thử thách, đau khổ, đôi khi chết chóc. Hành trình của chúng ta tuy khác nhau, nhưng chắc chắn một điều là đi trên con đường này cách này hay cách khác, ai ai cũng bị cướp giật nhiều lần. Đó là những lúc bị ma quỉ, thế gian, xác thịt cám dỗ, rồi sa ngã, và phạm tội! Những lúc chúng ta rơi vào vòng tay của Satan và các bè lũ của chúng.

Cũng như nạn nhân bị cướp đánh mà sống sót trong Phúc Âm không nhờ vào sự giúp đỡ của thầy tư tế hay thầy Lêvi, mà nhờ vào lòng tốt của một người xem như rất xa lạ. Chúng ta hôm nay sống sót được cả về đời sống tự nhiên và siêu nhiên không phải vì được giúp đỡ từ những người quyền thế, thông thái, giầu có, bạn bè thân thiết, hoặc sự giải cứu từ những người như vị tư tế và Lêvi. Chúng ta được giải thoát, cứu sống nhờ vào người Samaritan, một người xa lạ đã ra tay giúp đỡ chính là Chúa Giêsu.

Người này theo Thánh Augustine là khách lạ không chỉ riêng đối với chúng ta, nhưng còn đối với toàn thể nhân loại, với thế gian tội lỗi, đau khổ đã bị Satan và bè lũ chúng đón đánh giữa đường về quê trời. Ngài đã băng qua các tầng trời mà đến. Dầu và rượu Ngài dùng xức trên những vết thương tâm hồn của chúng ta là Máu và Nước từ Trái Tim yêu dấu của Ngài đổ ra trên thánh giá. Ngày nay, Ngài vẫn dùng tòa giải tội làm nơi băng bó những vết thương ấy cho các tội nhân.

Ngôi nhà trọ kia chính là Giáo Hội, nơi Ngài đã cứu chúng ta khỏi chết giữa đường, đem chúng ta vào để tạm thời chữa trị, tĩnh dưỡng, và phục hồi sức khỏe. Các bí tích hằng ngày chúng ta lãnh nhận, nhất là Bí Tích Hòa Giải và Bí Tích Thánh Thể là hai đồng xu Ngài trả trước cho Giáo Hội, hay đúng ra Ngài để lại cho Giáo Hội.

Kết luận, Thánh Luca đã viết lại lời Chúa Giêsu nói với người luật sỹ: “Ông hãy đi, và cũng hãy làm như vậy.” (10:37) Đây cũng là lời mà Chúa muốn nói với mỗi Kitô hữu là chúng ta phải biết xót thương anh chị em mình. Theo nguyên ngữ Hy Lạp động lòng thương hay chạnh lòng thương là phải biết “rung động đến ruột gan” khi chứng kiến những bất hạnh tinh thần cũng như thể xác của người khác. Chúng ta chỉ có thể cảm nhận được điều này khi nhận ra thân phận nạn nhân của mình.

Cảm được sự yếu đuối, đau khổ, mất mát và đau xót của mình, giúp chúng ta biết “rung động đến ruột gan” trước những mất mát, những lỗi lầm, và những yếu đuối của tha nhân.

Cảm nhận được sự săn sóc, chữa trị nhờ Bí Tích Hòa Giải, sẽ giúp chúng ta hiểu biết để lau lọt, băng bó vết thương cho tha nhân.

Khi được bồi bổ, tăng thêm sức mạnh bằng Thánh Thể, chúng ta mới có đủ nghị lực để lo cho những kẻ yếu đuối, xấu số và bất hạnh.

Chúa Giêsu, người Samaritan Nhân Hậu. Chúa đã đến để giải thoát nhân loại khỏi tay kẻ cướp ác độc là Satan. Chúa đã dùng Bí Tích Hòa Giải để băng bó và săn sóc những vết thương của chúng con. Chúa đã bồi bổ, nuôi dưỡng chúng con bằng Bí Tích Thánh Thể là nguồn mạch sự sống, là sự phục hồi tâm linh. Xin cho chúng con cũng biết cảm, biết thương, biết “rung động đến ruột gan” như Chúa đã chạnh lòng thương đối với thân phận tội nhân của chúng con trên đường về Giêrusalem vĩnh cửu. Và xin giúp chúng con cũng học thuộc và thực hành bài học mà Chúa đã dạy khi đối diện với những mất mát, đau khổ, và thử thách của anh chị em chúng con.

***Tiến Sĩ Tâm Lý Trần Mỹ Duyệt***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**MỘ TRỐNG**

**MỘ TRỐNG**    [Attach file](http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1744334936.pdf)  
**(có thể tải file PDF ngay tãi chỗ mũi tên nhỏ bên trên)**

[](javascript:showpopup('file=article/1744334936.jpg'))

**CÂU HỎI:**

Việc phát hiện ngôi mộ không còn xác Chúa bên trong cũng khác nhau trong mỗi Phúc Âm?

**RẢ LỜI:**

Có thể thấy rõ ràng rằng câu hỏi này rất ngắn, chỉ có 18 chữ, nên không biết người đặt câu hỏi này thấy bốn trình thuật về việc phát hiện ngôi mộ không còn xác Chúa bên trong ‘cũng khác nhau’ ở những điểm quan trọng nào. Dựa trên câu hỏi, chúng ta không biết mục đích người này đọc để làm gì, nhưng dường như người này có vẻ thất vọng hoặc bối rối. Tuy không kể ra, nhưng có thể đoán rằng người đặt câu hỏi thấy những sự khác nhau về:

1. Số lượng các thiên thần (và các thánh).
2. Số lượng người thấy Chúa hiện ra.

Nếu quả đúng như vậy thì câu trả lời quá đơn giản mà ai cũng có thể thấy được rằng Chúa Giêsu sau Phục Sinh thuộc về thế giới thiêng liêng, nên những mô tả của chúng ta về Ngài rất giới hạn. Hai người đứng cạnh nhau có thể một người thấy Chúa, một người không thấy (cf. Mt 24, 40-41). Số lượng các thiên thần, các thánh, khung cảnh các cuộc hiện ra, v.v... cũng khác nhau tùy ai được cho thấy thì thấy, ai không được cho thấy thì có nhìn cũng không thấy (cf. Ds 22, 21-35).

Do đó, việc thấy sự khác nhau giữa số lượng các thiên thần và việc Chúa hiện ra trong các trình thuật ở bốn Phúc Âm cũng như thấy sao trên trời. Việc thoắt ẩn, thoắt hiện, v.v... của thế giới siêu nhiên vượt quá óc suy luận và khả năng cân đo đong đếm của loài người để có thể mô tả lại.

Tuy nhiên, có một điểm giống nhau đơn giản mà không biết người đặt câu hỏi có nhận ra không là **tất cả các trình thuật đều nói rằng ngôi mộ trống, và đây mới là vấn đề còn tồn tại cho đến ngày hôm nay.**

--------------

Để giúp cho những ai muốn dùng trí óc để suy luận phần nào những tương tác của thế giới vô hình với thế giới hữu hình của chúng ta thì hãy xem hai điểm trên và những điểm sau đây:

1. Số lượng người tin Chúa Phục Sinh.
2. Việc cử hành mầu nhiệm Phục Sinh.

**1. Số lượng các thiên thần (và các thánh).**

Khi đọc chỉ đọc lướt qua bốn trình thuật thì chúng ta có cảm giác có sự khác nhau về số lượng các thần thánh: (1) bản văn nói rõ là thiên thần  (Mt 28, 2: một thiên thần; Ga 20, 12: hai thiên thần) và (2) bản văn không nói rõ là ai (Mc 16, 5: một chàng trai trẻ; Lc: 24, 4: hai người đàn ông).

Chúng ta hãy phân tích:

**- Số lượng các thiên thần** thì không ai biết được là bao nhiêu vì các thiên thần là vô hình. Các ngài cho ai nhìn thấy thì được thấy, còn nếu các ngài không cho thì có nhìn cũng không thấy được (cf. Ds 22, 21-35). Cho nên, ‘một’ hay ‘hai’ thiên thần chỉ là cách nói đến sự hiện diện của các thiên thần, chứ không nói về số lượng. Giả sử chỉ có một thiên thần như trong trình thuật của Phúc Âm theo thánh Máthêu (Mt 28, 1-3) thì tại sao một số lính không biết quân số là bao nhiêu, nhưng có lẽ không phải ít, lại chết khiếp, bỏ chạy chứ không dám kháng cự ? Hãy nhớ lại Chúa Giêsu đã nói trước mặt các môn đệ và lính tráng trong vườn Giệtsimani (Mt 26, 53): ‘Chẳng lẽ Thầy không thể xin Cha Thầy cho Thầy ngay lập tức mười hai đạo binh thiên thần sao ?’ (Mt 26, 53). Cũng nên biết thêm là con số 12 trong Thánh Kinh chỉ là tượng trưng, ý nói rất nhiều. Mà cũng giả sử là đúng 12 đạo binh thiên thần, và chúng ta đếm được số lượng các ngài, thì cũng là khoảng năm hay sáu chục ngàn thiên thần. Con số này bằng tổng số lính Rôma (5 đạo binh và lực lượng hỗ trợ) trên toàn vùng Syria, Giócđan, và Israel thời đó. Xem Wikipedia truy cập ngày 9/4/2025 (bản tiếng Anh): <https://en.wikipedia.org/wiki/Size_of_the_Roman_army>

Giả sử khi thấy số lượng thiên binh hùng hậu như vậy thì đơn vị lính canh mồ, dù có đông đến bao nhiêu cũng chắc chắn kinh hồn bạt vía, không dám đụng độ. Cũng nên nói thêm cho biết là vào khoảng những năm 69-70 AD khi người Do Thái nổi dậy chống Rôma thì tướng Titô cũng chỉ mang 4 đạo binh Rôma và lực lượng hỗ trợ cũng đủ đè bẹp cuộc nổi dậy và san phẳng thành Giêrusalem. Xem Wikipedia truy cập ngày 9/4/2025 (bản tiếng Anh): <https://en.wikipedia.org/wiki/Siege_of_Jerusalem_(70_CE)>

Các bản văn ghi lại là các phụ nữ thấy ‘một thiên thần’ đến lăn tảng đá và ngồi trên đó, và ‘hai thiên thần’ ngồi phía trong mộ, nhưng những người lính canh thấy bao nhiêu thì các Phúc Âm không nói. Tuy nhiên, theo lẽ thường khi đọc thấy rằng những người lính canh bỏ chạy thục mạng, không dám kêu quân tiếp viện, thì ai cũng có thể hiểu được là số lượng thiên thần họ được cho thấy đã khiến họ sợ hãi đến độ đành tháo chạy trước sức mạnh của thiên thần.

Cũng cần nhớ thêm là Chúa Giêsu đã nói với quan Philatô: ‘Nước Tôi không thuộc về thế gian này. Nếu Nước Tôi thuộc thế gian này thì thuộc hạ của Tôi sẽ đấu tranh để Tôi không bị nộp vào tay người Do Thái, nhưng hiện nay thì Nước tôi không xuất phát từ chốn này.’ (Ga 18,36). Khi nói câu này, liệu Chúa Giêsu có tiên báo về cuộc tranh đấu sẽ xảy ra nơi khu mộ hay không ? Nếu không có cuộc đối đầu nào cả thì tại sao lính tráng lại bỏ chạy trối chết ? Một đơn vị lính tráng mà bỏ chạy chỉ vì thấy một hai bóng trắng thì là lính gì?

**- Số lượng các thánh:** Trong Mc 16, 5: một chàng trai trẻ, và trong Lc: 24, 4: hai người đàn ông. Chúng ta không biết rõ những vị này là ai, vì bản văn không nói rõ. Họ cũng có thể là thiên thần như trong Phúc Âm theo thánh Máthêu và Gioan. Tuy nhiên, dựa vào bối cảnh Thánh Kinh, chúng ta có thể đoán họ là các vị thánh được sống lại trong dịp Phục Sinh. Nếu đúng như vậy thì con số những vị này cũng vượt sức đếm loài người. Cũng như các thiên thần, **nói ‘một’ hay ‘hai’ chỉ là cách nói về sự hiện diện của các ngài, chứ không phải về số lượng.** Xem Phúc Âm Mattheu và Luca:

**Mt 27, 52-53:** ‘Các mồ mả cũng được mở ra, và  nhiều thi hài các thánh đã an nghỉ được cho trỗi dậy. Ra khỏi mồ sau cuộc Phục Sinh của Chúa, các ngài vào thành thánh và hiện ra với nhiều người’.

**Lc 24, 4-5:** ‘’Còn đang hoang mang về điều ấy, thì này có hai người đàn ông đứng ngay bên cạnh họ trong y phục sáng chói, các bà cúi mặt xuống đất, hai vị ấy nói với các bà: ”Sao các bà lại đi tìm kẻ sống nơi những kẻ chết”’

Lưu ý hai vị hiện ra với các phụ nữ dùng số nhiều: ‘những kẻ chết’. Mộ an táng Chúa Giêsu là mộ mới (Mt 27, 60), thế thì tại sao lại có ‘những kẻ chết’ ở đây? Phải chăng hai vị này đang nói về chính họ ?

Chỉ xét số lượng thần thánh xuất hiện thì chúng ta cũng có thể thấy các trình thuật không khác nhau, mà chỉ kể lại những gì họ thấy. Tất nhiên, những gì họ thấy chỉ là một phần nhỏ, vì họ không thấy được toàn cảnh bao nhiêu thần thánh. Những người lính tráng thấy bao nhiêu thần thánh thì họ không chịu kể lại cho chúng ta nghe, vì họ bị kinh hồn bạt vía, chạy bán sống bán chết về thành, và một số còn nhận tiền để được an thân.

**2. Số lượng người thấy Chúa hiện ra.**

Chúa Phục Sinh không còn lệ thuộc vào không gian và thời gian, cửa đóng then cài không có tác dụng gì với Ngài (Ga 20, 19). Các bản trình thuật trong bốn Phúc Âm có lẽ không bao giờ muốn kể ra hết chuyện Ngài hiện ra (hay không hiện ra), bao nhiêu lần, lúc nào, ở đâu, với ai, nhận ra hay không nhận ra Ngài, v.v....

Tuy nhiên, cũng xin tạm kể ra những lần Chúa hiện ra, có những mô tả giống nhau và khác nhau, không nhất thiết theo một thứ tự nào cả.

-       Maria Mađalena: Ga 20, 11-18.

-       Các phụ nữ trên đường từ mộ về: Mt 28, 8-10

-       Thánh Phêrô: Lc 24, 31; 1 Cr 15,5

-       Hai môn đệ trên đường đi Emau: Lc 24, 13-35

-       Mười một môn đệ và một số người khác: Lc 24, 36-45

-       Mười một môn đệ: Mc 16, 14

-       Các môn đệ: Ga 20, 19-23

-       Thánh Tôma và các môn đệ: Ga 20, 24-29

-       Các môn đệ bên bờ hồ: Ga 21, 1-14

-       Các môn đệ trên núi ở Galilê: Mt 28, 16-20

-       Năm trăm môn đệ: 1 Cr 15, 6

-       Thánh Giacôbê: 1 Cr 15, 7a

-       Tất cả các Tông Đồ: 1 Cr 15, 7b

-       Các môn đệ trên núi ở Giêrusalem: Cv 1, 9-11

-       Thánh Giuse (Bácsabát) và Giútút (Máthia): Cv 1, 22-23

-       Thánh Phaolô: 1 Cr 15, 8

Đó là sơ bộ những lần hiện ra được nhắc đến. Còn những lần hiện ra khác thì sao?

Ví dụ, theo lẽ thường, Đức Mẹ có ra thăm mộ, và Chúa Giêsu có hiện ra với Đức Mẹ không?

Hãy suy niệm các câu Thánh Kinh sau đây để có câu trả lời.

**Kn 1, 2:** ‘Chúa tỏ mình ra cho những người có đức tin nơi Ngài.’

**Ga 4, 21:** ‘Ai yêu mến Thầy sẽ được Cha Thầy yêu mến, Thầy cũng yêu mến người ấy, và tỏ chính mình ra cho người ấy.’

**3. Số lượng người tin Chúa Phục Sinh.**

Không ai có thể biết chính xác bao nhiêu người tò mò ra xem ngôi mộ trống hoặc nghe biết câu chuyện Phục Sinh, hoặc chính họ gặp thiên thần và các thánh, hay được thấy Chúa hiện ra, v.v.... Phúc Âm kể lại rằng chỉ khoảng vài ngày sau thì câu chuyện Phục Sinh đã lan khắp thành Giêrusalem. Xem Phúc Âm Luca

**Lc 24, 18:** ‘Ông có phải là người khách duy nhất trú ở Giêrusalem mà không biết những chuyện xảy ra ở đó trong mấy ngày qua hay không?’.

Và thực tế là trong một thời gian ngắn (50 ngày) trong lúc các môn đồ còn đang lo sợ, mà có hàng ngàn người chịu Phép Rửa trong ngày Lễ Ngũ Tuần (Cv 2, 1-41), rồi Giáo Hội lớn mạnh đến mức phải đặt ra chức Phó Tế để phụ việc với các Tông Đồ (Cv 6, 1-7), có cả các tư tế theo Đạo (Cv 6,7), rồi quan quyền lo sợ phải bách hại (Cv 8, 1-3), v.v...

Ngày nay là một con số lớn: Khoảng gần 2,38 tỉ người. Xem Wikipedia truy cập ngày 9/4/2025 (bản tiếng Anh): <https://en.wikipedia.org/wiki/Christianity>

Thêm một chuyện nhỏ ngoài lề, tuy không trực tiếp ảnh hưởng đến câu hỏi về sự khác biệt của cách trình thuật, nhưng giúp chúng ta thấy thêm phần nào của toàn cảnh của ngôi mộ trống: đó là chuyện của những nhà lãnh đạo Do Thái và lính tráng.

Tuy không trực tiếp nhúng tay vào việc táng xác, nhưng những người muốn Chúa Giêsu phải chết (Hội Đồng, Pharisiêu, Kỳ Mục, v.v...), rất muốn nhìn thấy một cách chắc chắn Ngài đã chết. Cái chết của Chúa Giêsu là do họ dàn dựng, nên họ muốn làm đến nơi đến chốn, rất bài bản.

**Cv 13, 29:** 'Và khi họ đã làm hết những điều đã chép về Ngài, thì họ tháo Ngài xuống khỏi cây gỗ và đặt Ngài vào trong mồ'.

Thường Hội Đồng Giêrusalem là 70 người, chưa kể các 'thủ lãnh' khác hoặc thuộc hạ của họ. Tất nhiên những người này không trực tiếp thực hiện việc tháo đinh hay táng xác, nhưng họ là những thế lực phía sau khiến quan Philatô cho phép những việc này xảy ra.

Họ còn cẩn thận xin quan Philatô cho lính canh, và niêm phong nơi an táng Chúa Giêsu, đề phòng các môn đệ của Chúa lấy xác Ngài rồi loan tin Ngài sống lại (Mt 27, 62-66). Không biết là bao nhiêu lính được sai đi canh mồ Chúa Giêsu, nhưng khi gác ở Núi Sọ thì là lính Rôma do một 'viên bách quản' (Mt 27, 54) coi, tức là từ khoảng 80 đến 100 người.

Có một chi tiết cho thấy những người lính canh có thể là một nhóm hỗn hợp cả lính Đền Thờ và lính Rôma vì khi tháo chạy về thành thì chỉ ‘một số’ (Mt 28, 11) đến gặp các thượng tế. Khi các thượng tế được các kỳ mục cố vấn nên dùng tiền ‘bịt miệng’ thì câu Mt 28, 12 nói những người này là ‘chiến binh’, ắt hẳn họ là lính Rôma. Nếu đúng như vậy thì chỉ có lính Rôma, những người có thể báo cáo với quan Philatô, mới được cho tiền.

Chỉ cần suy luận thông thường cũng cho thấy rằng các thượng tế và Pharisiêu là những người ‘tin’ vào việc Chúa Phục Sinh hơn ai hết. Có lẽ họ ‘mang ơn’ ông Giuse Arimathê, một thành viên trong Hội Đồng của họ nhưng tâm hồn ông không thuộc về họ, đã dùng chính ngôi mộ đá của ông để giữ xác Chúa Giêsu ‘an toàn’ thay cho họ. Vì thông thường xác các tử tội chỉ được chôn cất một cách qua loa, hay vứt đâu đó cho thú rừng ăn. Tuy xác Chúa Giêsu đã ở trong ngôi mộ đá kiên cố, họ vẫn chưa an tâm. Họ có thể điều lính Đền thờ của họ đến gác, nhưng có lẽ họ muốn chắc chắn hơn nữa nên đã đến mượn lính Rôma của quan Philatô. Ngoài lính canh, họ còn niêm phong cẩn thận. Những người đã ‘tin’ lời tiên báo Phục Sinh của Chúa Giêsu đến mức như vậy, chả lẽ họ không ra mộ xem dấu niêm phong và thực hư thế nào hay sao?

Có thể suy luận thêm rằng khi những nhà lãnh đạo lão luyện về mặt tôn giáo này nghe tin từ những người lính thì có lẽ họ sẽ là những người đầu tiên ra để tận mắt xem, và **họ đã thấy sự thật về ngôi mộ trống. Và họ đã phải tìm mọi cách che giấu sự thật này,** không dám mở cuộc điều tra gì cả. Họ còn họp thêm với các kỳ mục bàn kế hoạch dùng phương án trần gian quen thuộc là tiền để dàn xếp mọi chuyện cho yên (Mt 28,12-14).

(Xin mở ngoặc một chút để nói thêm rằng những người **không tin Thiên Chúa và Thánh Kinh thì thường hay lo lắng về Thiên Chúa và Thánh Kinh.** Họ day dứt về Thiên Chúa và đọc Thánh Kinh nhiều hơn những tín hữu, rồi ra sức viết sách, làm phim, v.v... để chứng minh rằng không có Thiên Chúa và Thánh Kinh là truyện dã sử. Hình ảnh các vị thượng tế và Pharisiêu của hai ngàn năm trước vẫn sống nhan nhản trong những người này ở mọi thời đại).

Cũng nói thêm là quan Philatô thờ ơ với chuyện tôn giáo của các thượng tế và Pharisiêu. Rất có thể niêm phong hòn đá đậy cửa mồ Chúa Giêsu là của riêng các thượng tế, không phải của quan Philatô. Nếu dấu niêm phong là của quan Philatô thì biến cố Phục Sinh còn ‘ồn ào’ hơn nữa chiếu theo luật Rôma. Xem Wikipedia truy cập ngày 9/4/2025 (bản tiếng Anh): <https://en.wikipedia.org/wiki/Nazareth_Inscription>

Như thế, **những gì không viết ra không có nghĩa là không xảy ra.** Có thể suy luận rằng những gì xảy ra thì rất nhiều, nhưng những gì được viết xuống thì chẳng bao nhiêu. Cho nên những gì viết ra trong bốn Phúc Âm về ngôi mộ trống không phải là khác nhau, mà là chỉ một phần rất nhỏ của những gì đã thực sự xảy ra. Xem Phúc Âm Gioan:

**Ga 20, 30-31:** ‘Còn rất nhiều những dấu lạ khác Chúa Giêsu đã thực hiện trước mặt các môn đệ nhưng không được ghi chép lại trong sách này; còn những điều này đã được ghi chép lại để anh chị em tin rằng Chúa Giêsu chính là Đấng Kitô Con Thiên Chúa, và nhờ Đức Tin đó, anh chị em được sống nhờ Danh Ngài.’

**Ga 21, 25:** ‘Còn rất nhiều những việc khác Chúa Giêsu đã thực hiện; và nếu viết ra từng việc một, thì tôi nghĩ rằng cả trần gian này cũng không đủ chỗ để chứa hết các sách viết ra.’

***Giáo Lý Công Giáo (108):****Tuy nhiên, đức tin Kitô giáo không phải là một “tôn giáo của Sách vở”. Kitô giáo là tôn giáo của “Lời” Thiên Chúa: Lời đó “không phải là lời được viết ra và câm lặng, nhưng là Ngôi Lời Nhập Thể và sống động”. Cần thiết là phải có Đức Kitô, Ngôi Lời vĩnh cửu của Thiên Chúa hằng sống, nhờ Chúa Thánh Thần, mở trí cho chúng ta, thì chúng ta mới hiểu được Thánh Kinh, nếu không thì các sách đó chỉ là văn tự chết.*

**4. Việc cử hành mầu nhiệm Phục Sinh.**

Cả bốn Phúc Âm đều thống nhất ở một điểm chung: **Chúa Giêsu Phục Sinh**. Mỗi năm, Giáo Hội cử hành mầu nhiệm này cách trọng thể, hiệp nhất với Đức Tin sống động vào Chúa Phục Sinh từ thời các cộng đoàn Kitô hữu khác nhau, bị bách hại ở rải rác khắp nơi vào thế kỷ đầu của Giáo Hội.

Hiện nay các Kitô hữu (khoảng 2,38 tỉ người) thuộc nhiều truyền thống khác nhau nên có những cách cử hành mầu nhiệm Phục Sinh khác nhau.

Nói một cách tổng quát, vì mầu nhiệm Phục Sinh là trọng tâm của toàn bộ Thánh Kinh nên Kitô hữu, dù biết đọc biết viết hay không biết, cũng có thể cảm nhận và sống mầu nhiệm này qua việc **tham dự các buổi thờ phượng** theo truyền thống của họ.

Nói riêng về Giáo Hội Công Giáo (trên 1 tỉ tín hữu, khoảng 50% của tổng số Kitô hữu trên toàn thế giới) thì có những điểm sau đây, không thể kể hết được:

- Về phương diện bí tích:

**Rm 6, 3-5:** ‘Chẳng lẽ anh chị em không biết rằng tất cả chúng ta, những người đã chịu Phép Rửa vào trong Đức Kitô Giêsu, là đã chịu Phép Rửa vào trong cái chết của Ngài sao? Vì thế, chúng ta cùng được an táng vào trong cõi chết với Ngài bằng Phép Rửa, để như Đức Kitô đã được Phục Sinh từ trong cõi chết nhờ vinh quang của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được bước đi trong đời sống mới như vậy.’

- Về phương diện giáo lý:

**1 Cr 15, 1-4:**  ‘Anh chị em thân mến, tôi xin nhắc lại cho anh chị em Phúc Âm tôi đã rao giảng cho anh chị em, mà anh chị em đã lãnh nhận và đang trụ vững. Chính nhờ Phúc Âm đó mà anh chị em được cứu độ, nếu anh chị em giữ đúng lời tôi đã rao giảng, nếu không thì anh chị em dù có tin cũng chẳng ích gì.

Tôi đã truyền lại cho anh chị em điều quan trọng đầu tiên mà chính tôi cũng đã lãnh nhận, đó là: Ðức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta theo lời Thánh Kinh, Ngài đã được mai táng, và ngày thứ ba đã được Phục Sinh theo lời Thánh Kinh.’

- Về phương diện tu đức:

 Một số các tu sĩ Biển Đức có truyền thống đóng kín cửa phòng, sống thinh lặng trong ba ngày sau khi khấn trọng, **để cùng ở trong mồ với Chúa Giêsu**.

- Về phương diện Phụng Vụ:

 Phụng Vụ Đêm Vọng Phục Sinh là đêm vọng trang trọng nhất. Hiện nay sẽ đọc trình thuật trong Phúc Âm theo thánh Máthêu vào năm A, Phúc Âm theo thánh Mácô vào năm B, Phúc Âm theo thánh Luca vào năm C, còn trình thuật trong Phúc Âm theo thánh Gioan thì được đọc vào Lễ Chúa Nhật Phục Sinh hàng năm. Như thế, những ai tham dự Phụng Vụ Đêm Vọng Phục Sinh thì mỗi năm sẽ cùng sống với MỘT trong những truyền thống của Giáo Hội. Những người tham dự Lễ Chúa Nhật Phục Sinh thì sẽ cùng sống với MỘT truyền thống của cộng đoàn của Phúc Âm theo thánh Gioan.

- Về phương diện Thánh Lễ:

Sau khi Truyền Phép Thánh Thể thì toàn thể cộng đoàn tín hữu tung hô: ‘Lạy Chúa, chúng con loan truyền Chúa chịu chết, và tuyên xưng Chúa sống lại, cho tới khi Chúa đến.’ Hoặc những lời tương tự.

**------------**

**Phụ lục:**Những ai đã từng tham dự Thánh Lễ cử hành bằng tiếng La Tinh thì hẳn sẽ thấy trình thuật trong Phúc Âm theo thánh Máthêu có nét rất ‘khác’ với ba trình thuật kia về cách dùng hai chữ ‘mộ’. Những chữ ‘mộ’ (bản Nova Vulgata) được tô màu đỏ để dễ nhận thấy.

- **Mt 27, 57-66:**

57Cum sero autem factum esset, venit homo dives ab Arimathaea nomine Ioseph, qui et ipse discipulus erat Iesu.

58Hic accessit ad Pilatum et petiit corpus Iesu. Tunc Pilatus iussit reddi.

59Et accepto corpore, Ioseph involvit illud in sindone munda

60et posuit illud in monumento suo novo, quod exciderat in petra, et advolvit saxum magnum ad ostium monumenti et abiit.

61Erat autem ibi Maria Magdalene et altera Maria sedentes contra sepulcrum.

62Altera autem die, quae est post Parascevem, convenerunt principes sacerdotum et pharisaei ad Pilatum

63dicentes: “ Domine, recordati sumus quia seductor ille dixit adhuc vivens: “Post tres dies resurgam”.

64Iube ergo custodiri sepulcrum usque in diem tertium, ne forte veniant discipuli eius et furentur eum et dicant plebi: “Surrexit a mortuis”, et erit novissimus error peior priore ”.

65Ait illis Pilatus: “ Habetis custodiam; ite, custodite, sicut scitis ”.

66Illi autem abeuntes munierunt sepulcrum, signantes lapidem, cum custodia.

- **Mt 28, 1-8:**

1Sero autem post sabbatum, cum illucesceret in primam sabbati, venit Maria Magdalene et altera Maria videre sepulcrum.

2Et ecce terrae motus factus est magnus: angelus enim Domini descendit de caelo et accedens revolvit lapidem et sedebat super eum.

3Erat autem aspectus eius sicut fulgur, et vestimentum eius candidum sicut nix.

4Prae timore autem eius exterriti sunt custodes et facti sunt velut mortui.

5Respondens autem angelus dixit mulieribus: “ Nolite timere vos! Scio enim quod Iesum, qui crucifixus est, quaeritis.

6Non est hic: surrexit enim, sicut dixit. Venite, videte locum, ubi positus erat.

7Et cito euntes dicite discipulis eius: “Surrexit a mortuis et ecce praecedit vos in Galilaeam; ibi eum videbitis”. Ecce dixi vobis ”.

8Et exeuntes cito de monumento cum timore et magno gaudio cucurrerunt nuntiare discipulis eius.

Xin so sánh với bản tiếng Việt QTTM (có chú thích).

**- Mt 27, 57-66:**57Chiều xuống, có một người giàu từ Arimathia tên là Giuse đến, ông cũng đã là môn đệ của Chúa Giêsu. 58Ông đi gặp Philatô và xin xác Chúa Giêsu. Bấy giờ Philatô truyền giao xác cho ông. 59Ông nhận xác Ngài, bọc trong khăn liệm 60và đặt vào trong ngôi mộ (nơi tưởng nhớ) mới của ông, mà ông đã cho đục sẵn trong đá, ông lăn một tảng đá lớn lấp cửa mồ (nơi tưởng nhớ) rồi ra về. 61Có bà Maria Mađalêna và bà Maria khác cũng ở đó ngồi nhìn về hướng mồ (nơi an táng).

62Hôm sau, tức là ngày Dọn Mừng Lễ, các thượng tế và nhóm Pharisêu đến gặp Philatô 63mà thưa: “Thưa ngài, chúng tôi nhớ lại tên lừa dối này đã nói lúc còn sống rằng: “Sau ba ngày Tôi sẽ sống lại”. 64Vậy xin ngài truyền cho lính canh mộ (nơi an táng) cho đến ngày thứ ba, kẻo môn đệ của ông ấy đến lấy trộm xác rồi nói với dân chúng: “Ngài đã sống lại  từ cõi chết”, và việc lừa dối này còn tệ hại hơn trước”. 65Philatô bảo họ: “Có lính canh đó; các ông hãy đi và muốn canh giữ bao nhiêu mặc sức”. 66Họ đã ra đi canh giữ ngôi mộ (nơi an táng), niêm phong tảng đá, và đặt lính canh.

**- Mt 28, 1-8:**1Sau ngày Sabát, rạng sáng ngày thứ nhất trong tuần, bà Maria Mađalêna và bà Maria khác đã đến viếng mộ (nơi an táng). 2Và đây đất chuyển động lớn: thiên thần của Chúa từ trời xuống, đẩy tảng đá ra và ngồi lên đó. 3Diện mạo ngài sáng như chớp, và áo ngài trắng như tuyết. 4Lính canh khiếp sợ và ngất đi như chết vậy. 5Tuy nhiên thiên thần lên tiếng bảo các bà: “Các bà đừng sợ! Vì ta biết các bà tìm kiếm Chúa Giêsu, Đấng chịu đóng đinh. 6Ngài không có ở đây: Ngài đã sống lại, như Ngài đã nói. Hãy đến, hãy xem chỗ Ngài đã được đặt nằm. 7Và hãy mau đi báo cho các môn đệ Ngài rằng: “Ngài đã sống lại từ trong cõi chết và này, Ngài sẽ đến Galilê trước họ; họ sẽ gặp Ngài ở đó". Và như thế là ta đã báo cho các bà rồi”. 8Các bà liền vội vàng bước ra khỏi mộ (nơi tưởng nhớ) vừa sợ vừa mừng chạy đi báo tin cho các môn đệ Chúa.

**Nhận xét và kết luận:**

**Thánh Kinh dùng ngôn ngữ của loài người hữu hạn để viết về tình yêu vô hạn của Thiên Chúa, nên không thể nào tránh khỏi những giới hạn.**

**Tuy nhiên, chúng ta phải nhìn nhận rằng các truyền thống Thánh Kinh đã nỗ lực vượt bậc dưới sự linh hứng thần thiêng. Với khả năng hữu hạn của mình và qua những phương tiện bất toàn, Thánh Kinh đã diễn tả một cách tuyệt vời tình yêu của Thiên Chúa cho nhân loại.**



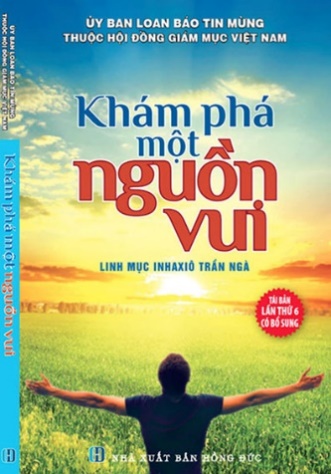
**Lm John Minh**

[...Xin mở file kèm [Attach file](http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1744334936.pdf)](http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1744334936.pdf)

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CÓ CUỘC SỐNG ĐỜI SAU**

Chúng con trân trọng giới thiệu tác phẩm **“Khám Phá Một Nguồn Vui”** của Lm Inhatio Trần Ngà biên tập với trọn tấm lòng nhiệt thành và tình yêu muốn chia sẻ với tất cả mọi anh chị em, đặc biệt là các Bạn Trẻ, để giúp nhau xây dựng một nền tảng Đức Tin vững chắc và tiến bước…

**Sách đã phát hành và có bán tại các nhà sách Công Giáo, giá rất nhẹ nhàng (15.000), có thể dùng làm quà tặng người thân. Chúng con sẽ giới thiệu tại đây mỗi kỳ một chương.

**Đặc San GSVN**

**CHƯƠNG MƯỜI MỘT:** **CÓ CUỘC SỐNG ĐỜI SAU**

Mạng sống hơn đống vàng. “Thà là một con chó (đang) sống còn hơn là một con sư tử chết” (Giảng viên 9, 4).

Ai cũng khao khát được sống và đây là khát vọng mãnh liệt nhất trong đời người. Nếu thị trường có bán thuốc trường sinh, thì người ta sẽ tranh nhau mua cho bằng được với bất cứ giá nào.

Dù sự sống đáng quý như thế, nhưng nó lại rất mỏng giòn, mong manh, tạm bợ.

Hãy xem trẻ con chơi trò thổi bong bóng: các em hòa một ít xà phòng trong ly nước, rồi dùng một cọng rơm nhúng vào đó và bắt đầu thổi. Thế là rất nhiều quả bóng lớn nhỏ đua nhau xuất ra từ đầu cọng rơm, bay nhởn nhơ trong không gian, long lanh hấp dẫn, óng ánh sắc màu. Nhưng rồi, chỉ vài giây sau, bong bóng này nối tiếp bong bóng kia, bụp, bụp, bụp…! Tan biến hết! Tất cả trở về hư không!

Theo quan điểm của nhiều người, đời sống con người cũng thế. Kiếp người trên dương gian cũng mong manh như những chiếc bong bóng xà phòng long lanh sắc màu kia; mai đây, kẻ trước người sau sẽ nối tiếp nhau từ giã cuộc đời này.

Đứng trước thân phận giòn mỏng, phù du của kiếp người, thi hào Nguyễn công Trứ than rằng: “Ôi, nhân sinh là thế ấy, như bóng đèn, như mây nổi, như gió thổi, như chiêm bao!”

Tuy nhiên, số phận con người không đến nỗi bi đát như thế. Giáo huấn của Chúa Giêsu đem lại cho con người một hy vọng lớn. Quan điểm của Kitô giáo lạc quan hơn nhiều, dựa trên sự thật này:

I. CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ CHẤM DỨT NHƯNG LÀ CHUYỂN SANG MỘT CUỘC SỐNG MỚI

Có người cho rằng: Chết là hết, không có sự sống đời sau, không còn gì hết.

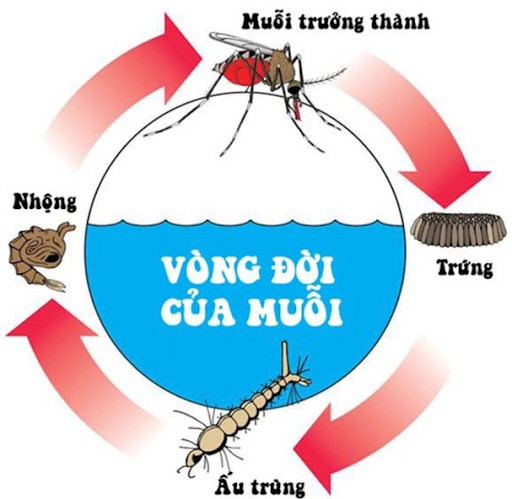
Nếu quả thật như thế thì cuộc sống của con người thật là bi đát, bởi vì, một khi cái chết đến nó sẽ cướp đi tất cả. Tiền rừng, bạc biển, công danh sự nghiệp lẫy lừng cũng chẳng đem lại lợi lộc gì cho kẻ đã chết.

Theo giáo huấn của Hội thánh Công giáo: *Chết không phải là chấm dứt nhưng là bắt đầu một cuộc sống mới.*

II. DỰA VÀO ĐÂU ĐỂ BIẾT CÓ SỰ SỐNG ĐỜI SAU ?

***1. Dựa vào sự biến đổi của các sinh vật***

- Hôm nay, con lăng quăng ngo ngoe trong vũng nước, nhưng mai đây nó sẽ hoá thành muỗi, giã từ vũng nước rồi bay lên trên.



- Hôm nay, con sâu còn nằm yên trong tổ kén, không chân không cánh… mai đây, nó hoá bướm bay lượn đó đây.

- Hôm nay, hạt lúa bị chôn vùi trong bùn đất, tưởng sẽ mục nát đi, ai ngờ mấy tháng sau nó hoá thành bụi lúa sum suê mang nhiều bông hạt...

Con lăng quăng mạt hạng kia, con sâu tí ti hèn hạ (bỏ bớt từ : kia) hay hạt lúa bé nhỏ kia… còn có đời này và đời khác, không lẽ con người là tác phẩm tuyệt vời được Thiên Chúa dựng nên theo hình ảnh Ngài lại chỉ có đời này mà chẳng có đời sau?

Thực ra, hôm nay, con người “ở trọ” trên mặt đất, nhưng mai đây sẽ từ giã nhà trọ trần gian để bước sang một thế giới khác.

Như thế, chết không phải là bị tiêu diệt, nhưng là biến đổi. Thánh Phaolô viết:*“Chúng ta sẽ không chết, nhưng hết thảy chúng ta sẽ được biến đổi... vì chưng cái hư hoại nầy sẽ mặc lấy bất hoại, đồ chết dở nầy sẽ mặc lấy trường sinh bất tử”* (I Cor 15, 51. 53).

***2*. *Dựa vào lời dạy của Chúa Giê-su***

- Khi những người thuộc phái Xa-đốc đến chất vấn Chúa Giê-su về cuộc sống đời sau, Chúa Giê-su khẳng định là có. Ngài dạy rằng có “những người được xét là đáng được hưởng phúc đời sau thì không còn chết nữa. Họ giống như các thiên thần” (Lc 20, 36).

- Trong dụ ngôn về ngày phán xét cuối cùng, Đức Giê-su cũng tỏ cho thấy kẻ dữ thì “phải ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng lấy ***sự sống muôn đời***.” (Mt 25,46). Như thế, Chúa Giê-su khẳng định không những có cuộc sống đời sau mà còn cho biết cuộc sống đó sẽ kéo dài “muôn đời muôn kiếp.”

- Ngoài ra, Chúa Giê-su còn báo cho ta biết có sự sống đời sau khi đoan hứa rằng: “Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy. Trong nhà Cha Thầy, có nhiều chỗ ở... Thầy đi dọn chỗ cho anh em.  … và Thầy lại đến và đem anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó” (Ga 14, 1-2).

Ngoài những lời dạy của mình, Chúa Giê-su còn lấy cuộc đời của Ngài để minh chứng cho thấy có cuộc sống đời sau.

***3. Dựa vào công trình cứu chuộc của Chúa Giê-su***

Sở dĩ Chúa Giê-su nộp mình chịu khổ nạn, chịu chết trên thập giá cách đau thương tủi nhục là để đền tội và chết thay cho muôn dân, nhờ đó nhiều người được hưởng hạnh phúc mai sau trên thiên đàng.

Nếu không có cuộc sống đời sau, không có thiên đàng, hoả ngục, con người chết rồi là hết, và sau khi chết, ai cũng chỉ còn là tro bụi như ai… thì việc Ngôi Hai Thiên Chúa chịu khổ nạn hết sức đau thương và tủi nhục trên thập giá là chuyện điên rồ, cực kỳ phi lý và hoàn toàn vô ích, vì chẳng mang lại ích lợi gì cho bất cứ ai!

Nhưng chính vì để cứu muôn người khỏi sa hỏa ngục và cho họ được hưởng phúc thiên đàng, Chúa Giê-su mới phải nộp mình chịu chết, để cho muôn người ***được sống đời đời***. Điều nầy chứng tỏ cuộc sống mai sau hoàn toàn có thực.

***4. Dựa vào cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa Giê-su***

Điều gì nằm sau cái chết của con người? Đó là một bí mật không ai dò thấu, nhưng bằng cái chết và sự phục sinh của mình, Chúa Giêsu đã xé tan bức màn bí mật bao trùm sự chết.

Chúa Giêsu đã làm người như chúng ta, đã mang thân phận con người mỏng giòn, đã sống và đã chết như chúng ta nhưng Ngài đã sống lại. Sự sống lại của Ngài chứng tỏ cho chúng ta thấy rằng đằng sau cái chết là một đời sống mới.

Như thế, chết không phải là bị tiêu diệt, nhưng là biến đổi. Thánh Phaolô viết:

*“Chúng ta sẽ không chết, nhưng hết thảy chúng ta sẽ được biến đổi... vì chưng cái hư hoại này sẽ mặc lấy bất hoại, đồ chết dở nầy sẽ mặc lấy trường sinh bất tử” (I Cr 15, 51.53).*



Như hạt lúa bị vùi dập trong lòng đất phải mục nát đi để nẩy sinh thành cây lúa sai bông nặng hạt, con người cũng phải chết đi để bước vào đời sống mới bất diệt, vinh quang.

*“Gieo xuống trong hư hoại, sống lại trong bất hoại, gieo xuống trong yếu đuối, sống lại trong quyền năng, gieo xuống là xác khí huyết, sống lại là xác thần thiêng”* *(I Cr 15, 42.44).*

III. CẦN ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG

Nhà kia có hai đứa con: một đứa thì được cha mẹ chăm sóc tối đa: cho ăn cho mặc, cho tiêu xài, được cung cấp đủ thứ… Cha mẹ không từ chối nó bất cứ điều gì nó muốn, thậm chí nó đòi hỏi những điều trái khoáy thì cha mẹ cũng nuông chiều.

Còn đứa con thứ hai thì không được cha mẹ đoái hoài: không cho ăn, không cho mặc, không cho thuốc men, không cho bất cứ gì nó cần, không đếm xỉa gì đến nó.

Làm cha mẹ mà cư xử như thế có công bằng không? Có đáng bị lên án không?

Bản thân tôi cũng có hai đứa con: một đứa là linh hồn và đứa kia là thân xác. Bao nhiêu năm qua tôi quá chú trọng thân xác mà quên mất linh hồn. Châm ngôn sống của tôi là: Tất cả cho thân xác này, tất cả cho cuộc sống đời này.

24 giờ của một ngày, tôi đều dành trọn cho thân xác.

168 giờ của một tuần, tôi cũng đều dành trọn cho thân xác.

720 giờ của một tháng cũng đều dành trọn cho thân xác.

Và cứ thế, từ ngày này trải qua ngày khác, hết tháng này đến tháng kia, tôi chỉ biết chăm lo cho thân xác mà thôi.



Còn linh hồn thì bị bỏ rơi, không được đoái hoài. Suốt 24 giờ của mỗi ngày, 168 giờ của mỗi tuần, 720 giờ của một tháng… tôi chẳng dành cho linh hồn một phút nào.

Tôi dồn hết thời giờ, tiền bạc, công sức, tài năng, trí tuệ, nghị lực của tôi cho thân xác, y như nhà đầu tư dốc hết 100% vốn liếng của mình vào một dự án kinh doanh quan trọng.

Thế rồi mai đây thân xác tôi sẽ ra sao? Tôi sẽ thu hoạch được gì?

Sớm muộn gì tôi cũng phải nằm xuống, nhắm mắt xuôi tay.

Thế là cuối cùng, thân xác tôi chỉ còn là một nắm tro bụi li ti ẩn sâu dưới nấm mồ hay chỉ là một lọ tro sau khi thiêu xác!

Không lẽ hôm nay tôi đầu tư hết tất cả thời gian, công sức, trí tuệ, tài năng, nghị lực, tiền bạc của mình cho thân xác này để rồi cuối cùng chỉ thu hoạch được một nắm tro!

Không lẽ tôi đầu tư 100% vốn liếng của mình cho thân xác và cho cuộc sống tạm bợ đời nầy, để rồi cuối cùng chỉ thu hoạch được một bộ xương khô!

Nói như thế không phải để bi quan chán sống, nhưng để tìm cách sống sao cho kiếp người có một kết cục tươi sáng, ý nghĩa hơn.

Biết như thế để từ nay, ta không dại gì đầu tư tất cả cho thân xác, nhưng còn biết chăm lo xây dựng đời sống thiêng liêng, quyết tâm vun đắp đời sống tâm linh để cho hồn thiêng của mình mãi mãi trường tồn trong vinh quang Thiên quốc.

Biết thế thì ta phải công bằng với linh hồn ta. Thân xác này nay còn mai mất thì ta chăm sóc vừa đủ, còn linh hồn ta sống mãi muôn đời thì phải được chăm lo chu đáo hơn.

**Cùng ngẫm nghĩ**

* Dựa vào đâu để biết có sự sống đời sau ?
* Nếu hôm nay, ta dồn hết thời giờ, tiền bạc, công sức, tài năng, trí tuệ, nghị lực… cho thân xác mình, rốt cuộc ta sẽ thu hoạch được gì?

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**VẤN ĐỀ THỦ DÂM**

**Lm Micae-Phaolô Trần Minh Huy pss**

**NGƯỜI NỮ TU**

**SỐNG TU ĐỨC TOÀN DIỆN**

LỚP THẦN HỌC LIÊN TU SĨ

TÒA GIÁM MỤC BÙI CHU

2008 – 2009

## chương SÁU

## sỐng TỐT đỜi SỐNG

## đỘc thân thánh hiẾn

**TRONG BỐI CẢNH HÔM NAY**

## Điều khẳng định căn để là bản chất đời độc thân thánh hiến vẫn không hề thay đổi trong Giáo Hội. Nhưng trong bối cảnh hôm nay, nó phải được hiểu, được sống và được bảo vệ một cách tế nhị, cương quyết, khôn ngoan dù khó khăn hơn.

**tiếp theo**

## F. VẤN ĐỀ THỦ DÂM

**I. ĐỊnh nghĩa VÀ ThỰc trẠng**

**NhẬn thỨc**

MASTURBATION: Manus (tay) – Turbatio (kích thích). Thủ dâm là dùng tay kích thích bộ phận sinh dục để tìm đạt được khoái cảm sinh dục.

**CẢm nhẬn**

Sau hành động thủ dâm, phần đông cảm thấy ngượng ngập, mặc cảm tội lỗi, lo lắng, chán nản, hận mình.

**ThỰc tẾ**

- Thủ dâm được thực hành khá phổ biến, nhất là nơi người độc thân, có người coi như không có gì sau hành động ấy, còn người khác lại bị lương tâm ray rứt vì hành động tính dục đơn độc riêng tư và do căng thẳng trầm trọng này (x. Giải mã giấc mơ tình dục)

- Thủ dâm có thể xảy ra cùng với những liên hệ khác tính luyến ái (KTLA) hay đồng tính luyến ái (ĐTLA): làm cho mình, làm cho người khác và để người khác làm cho mình.

- Có người coi thủ dâm là sự dữ nhỏ hơn trong hai sự dữ (minus malum): cái thay thế cho hoạt động ĐTLA hay KTLA; hoặc để điều hướng cái tôi của mình hơn là dính líu với trẻ hay một người nào đó.

- Thủ dâm không kéo dài suốt đời người độc thân, cũng như giao hợp không kéo dài suốt đời người có gia đình (x. St 18,12 Sara cười thầm tự bảo ‘Mình đã cằn cỗi rồi còn tìm lạc thú nữa sao? Ông nhà mình lại là một ông lão!)

- Đó là một cuộc chiến đấu và phải đi vào cuộc chiến đấu ấy: Bỏ được là lý tưởng, để việc tận hiến cho Chúa được chu toàn và hoàn toàn trao hiến cho Chúa.

- Cầu nguyện cho bỏ được thủ dâm như một phần cần thiết cho tăng trưởng và phát triển con người.

*Ngày sáu khắc êm trôi lặng lẻ,*

*Chúa ngăn ngừa chẳng để phút giây,*

*Tay chân miệng lưỡi hình hài,*

*Buông theo tội lỗi mà đầy bợn nhơ.*

Thánh Thi Kinh Sáng Thứ Năm Tuần I TN

**II. Các loẠi thỦ dâm**

**1) Thủ dâm trẻ nít**

Trẻ, trước tuổi dậy thì, tìm khám phá cơ thể, trong đó có vùng sinh dục của mình, như một phần tăng trưởng bình thường (x. Phụ Lục II)

**2) Thủ dâm thiếu niên**

Xảy ra trong tuổi dậy thì và đa số trường hợp thủ dâm thuộc thời kỳ này.

**3) Thủ dâm trưởng thành**

Loại thủ dâm này phổ thông với người trưởng thành (độc thân, tránh giao hợp trước hôn nhân) và như một lối thoát căng thẳng.

**4) Thủ dâm xúc phạm**

Chọn bộ phận sinh dục để giao hợp “một mình.” Có tính cách tác hại vì phân rã hơn là hiệp nhất nhân vị.

**III. MỘt sỐ quan điỂm**

**1) Freud và William Fleiss:**

Thủ dâm là biểu hiệu bệnh thần kinh phổ quát, có thể có hậu quả mù, điên, bất lực.

**2) Fenichel:**

Tthủ dâm là triệu chứng bệnh hoạn, là khả năng làm thỏa mãn bị xáo trộn.

**3) Những biện pháp vô nhân đạo:**

Mang giây lưng thanh khiết, thiến hoạn (nam) và cắt bỏ âm vật (nữ).

**4) Xã hội học và tâm lý học hiện đại:**

Thủ dâm là phát triển bình thường vào một thời kỳ nào đó trong đời người, dẫn tới sự chín mùi tâm lý tính dục lành mạnh; là tiền thân của ứng xử tính dục liên nhân vị.

**5) Quan điểm của Giáo Hội:**

- Trước Vaticanô: thủ dâm là điều xấu trầm trọng và là trọng tội, vì vi phạm bản tính tự nhiên và ích kỷ.

- Bộ Giáo lý Đức Tin, “Tuyên bố về một số vấn nạn liên quan đến đạo đức tính dục”: Thủ dâm là một hành vi bóp méo và trái ngược của khả năng tính dục, là sự thiếu trưởng thành, thiếu quân bình tâm lý, và do thói quen. Thủ dâm không luôn luôn là lỗi nặng, nhưng vẫn là nguồn mặc cảm tội lỗi và lo lắng.

**IV. Nguyên do và mỤc tiêu**

1. Do ngứa ngáy; buồn chán, lo lắng, tâm trạng vở mộng, cô đơn.
2. Lối thoát dễ dàng để xả căng thẳng.
3. Thay thế cho quan hệ tình dục.
4. Đối phó và trốn thoát sự thân mật tính dục liên nhân vị
5. Bắt im lặng lời mời gọi vào tình dục yêu đương liên nhân vị.

**V. NhỮng thỎa hiỆp**

**1) Sợ đàn ông:**

Không muốn bị liên lụy tình dục hay tình cảm với đàn ông (sợ hậu quả), hay không được liên hệ với đàn ông, nên tìm thỏa hiệp với những hình thức tính dục khác (đồng tính ái), gây nên một tâm lý tính dục thiếu trưởng thành.

**2) Sách báo, phim ảnh khiêu dâm:**

Nhằm kích thích tính dục do:

* *miêu tả các đối tượng và những tình cảnh gợi tình (tác phẩm, hình vẽ, điêu khắc, trình diễn…)*
* *mô tả sự lạm dụng phụ nữ (nếu không tàn bạo thì cũng xuống cấp) và vì vị nễ mà chìu, rồi sau đó cứ bị ám ảnh.*
* đồi trụy: phá hoại phẩm tính tương quan tính dục, đưa tới khai thác và kinh doanh tính dục, lạm dụng những đàn ông bị lôi kéo (đĩ đực).
* Bù trừ: nhòm lỗ khóa/nhìn chỗ kín/thích xem phim khiêu dâm, nhất là giới nam (mở đầu/tăng cường hoạt động tính dục, thủ dâm, lạm dụng trẻ em).

**3) Phô bày bộ phận sinh dục** của mình (cho người khác phái) để được khoái lạc tính dục bởi sự nhìn xem.

**4) Mặc y phục của người khác phái**, thay thế vai kề vai với người khác phái mong ước, rồi thủ dâm để xả căng thẳng.

**5) Hành động thú tính**: ham muốn và thực hiện tính dục với súc vật (chó bẹc-dê)

**6) Bạo động với chính mình** (thường là phái nam) để bảo vệ độc thân: Origène; nhiều vị tử đạo sẵn lòng chịu chết để bảo vệ trinh tiết/đức tin: hai cha truyền giáo ở Lào.

**VI. TiẾn trình phát triỂn lành mẠnh**

**1) Trẻ khám phá** hết mọi chỗ trong cơ thể nó, trong đó có vùng bộ phận sinh dục: tiến trình tăng trưởng bình thường (x. Chuyện hai bà mẹ tắm cho con: Con gái dở quá “có một cái mà cũng làm vỡ” – “Sao con không có một cái như thằng đó?”)

**2) Trò chơi sinh dục**/Táy máy chân tay (do liên hệ khắng khít mẹ/con, cha/con) thiết lập ý thức về bản thân. Bé trai có ý thức nhạy bén về khả năng cương cứng đưa tới làm chủ bản thân, đụng chạm dương vật để tự trấn an.

**3) Chưa trưởng thành**: Thủ dâm là một hoạt động tính dục thiếu trưởng thành, nhưng trẻ dùng thủ dâm để học điều khiển bản năng tính dục của nó (chơi đùa có phẩm tính thăng hoa mà thủ dâm không có).

**4) Can thiệp khôn khéo**: Nếu bắt trẻ chận đứng thủ dâm cách không khôn khéo, nó sẽ có ý tưởng rằng tính dục là xấu xa và nguy hiểm, khiến trẻ có thể bị chứng loạn thần kinh chức năng và biến dạng nhân cách.

**5) Can thiệp thiếu thích hợp:** Những cấm kỵ thủ dâm có thể đưa tới những hình thức bệnh hoạn. Nhưng nếu thủ dâm với lương tâm xấu và lo lắng cũng đưa tới hậu quả bệnh hoạn.

**VII. HưỚng dẪn hỮu hiỆu và chỮa lành**

**1) Quan tâm thích đáng**: Phải khảo sát tỉ mỉ trong một khung cảnh rộng lớn hơn, (tiểu sử gia đình, cá nhân đương sự để tìm biết những động lực sâu hơn), chứ không phải chỉ là nhục dục (bệnh cơ quan sinh dục cần chữa trị bằng y khoa; chớ gì có nữ tu bác sĩ chuyên ngành phụ khoa cho các nữ tu)

**2) Lắng nghe để hiểu**: Phải lắng nghe chăm chú và nhạy cảm đối với người có những hình ảnh tưởng tượng kèm theo thủ dâm (trước và sau)

**3) Nhìn lại để thương**: Thủ dâm là cách thức dễ dàng để làm dịu sức ép và căng thẳng. Do đó phải khảo sát những nguồn sức ép và căng thẳng để tiêu diệt/giảm thiểu chúng: ăn một thực đơn cân bằng, nghỉ ngơi và giải trí thích hợp.

**4) Đừng vẽ đường cho hươu chạy**: Những phơi bày thái quá trước những kích thích tính dục thường thúc đẩy thủ dâm. Do đó, tránh những kích thích đó sẽ giảm thiểu tính thường xuyên của thủ dâm.

**5) Tự chủ và liên đới**: Tập tự chủ bản thân; mở rộng liên hệ với người khác (không chỉ qui về mình và yêu mình). Phải phát triển những tình bạn sâu xa với nhiều người nam lẫn nữ, đừng để bị sự cô lập xã hội và khó khăn trong các mối tương quan dồn ép.

**6) Tìm kiếm sự bình an**: Không nên để bị tâm trạng lo lắng trầm trọng xâu xé, mà nên tìm chữa lành và bình an qua việc xưng tội.

**7) Nhìn vào lý tưởng**: Từ bỏ gia đình vì Nước Trời là sự thăng hoa bản năng tính dục: hãy thành thật nhìn nhận thất bại: [Hai sức mạnh đối nghịch hằng giao chiến trong tôi khiến những điều tốt tôi muốn làm tôi lại không làm được và những điều xấu tôi không muốn làm thì tôi lại làm. Ai cứu tôi khỏi cái xác hay chết này? – Ơn Ta đủ cho con] (x. 2 Cr 12:7-9)

**8) Trợ lực cảm thông**: Tình bạn chia sẻ đem lại khuây khỏa và nâng đỡ chống lại chiến đấu bên trong và áp lực bên ngoài. Đã có chiến đấu là có chiến thắng và chiến bại. Hãy lấy thất bại làm bài học chiến thắng: thua keo này bày keo khác! [“Ai từng chiến thắng mà không hề chiến bại? Ai nên khôn mà chẳng dại đôi lần? Nhưng đây chưa phải trận sau cùng chiến đấu!”]

**9) Chia sẻ chữa trị**: Thái độ mới thích hợp của việc điều trị nhóm: Những tình bạn sâu sắc khiến người ta cởi mở chia sẻ những cuộc chiến đấu, công khai nhìn nhận mình thủ dâm, nhóm không bối rối hay bình luận tiêu cực gì, là một nâng đỡ rất lớn trong việc hội nhập tính dục với tu đức, thăng tiến đời sống thiêng liêng.

**10) Trợ giúp thiêng liêng**: Tính dục là một chiều kích của đời sống con người ảnh hưởng đến cuộc hành trình thiêng liêng một cách sâu xa. Những can thiệp thiêng liêng cũng ảnh hưởng trên tính dục một cách sâu xa. Sự trợ giúp thiên linh là một khí cụ hùng mạnh trong việc biến đổi sự yếu hèn và chán nản của con người.

Do đó, phải khuyến khích chạy đến với sức mạnh của cầu nguyện, của các bí tích, của khổ chế, của việc linh hướng thường xuyên.

*Xin thương bảo vệ hương thanh khiết,*

*Sợ lúc đêm về giữa cô đơn,*

*Lợi dụng tối tăm thần quỷ quyệt,*

*Phóng tên ác độc giết tâm hồn.*

*Che chở trí lòng luôn thoát khỏi,*

*Dục tình cường bạo cứ đuổi theo,*

*Và muôn cảm nghĩ đầy tội lỗi,*

*Cho mảnh hồn thiêng mãi yêu kiều.*

Thánh Thi Kinh Chiều Thứ Ba Tuần IV TN

**11) Ý thức cam kết ơn gọi**: Chú tâm sống cam kết độc thân, rèn luyện tĩnh thức, điều độ.

**12) Sức mạnh của lời cầu nguyện**: Dĩ nhiên phải luôn khiêm tốn cầu nguyện. Chúa Giêsu dạy: “Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn để khỏi sa chước cám dỗ, tinh thần thì nhẹ nhàng chóng vánh, nhưng xác thịt lại nặng nề yếu đuối”

Thánh Phaolô chia sẻ: “Ai trong anh em yếu đuối mà tôi không cảm thấy yếu đuối, ai trong anh em sa ngã mà tôi không cảm thấy như thiêu như đốt” (2Cr 11,29).

**13) Đồng hành tin cậy**: Người trợ giúp phải tỏ ra đáng tin cậy, niềm nở đón tiếp vô điều kiện và sẵn sàng đồng hành với đương sự trong những chiến đấu của đương sự khiến đương sự cảm thấy thoải mái và tin tưởng. Có thế mới giúp hội nhập tính dục và ơn gọi độc thân.

(Slideshow NỞ HOA CHO CUỘC ĐỜI)

**Còn tiếp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HOÀN THIỆN NHÂN CÁCH - NHẬN LỖI LÀ PHƯƠNG THẾ SỐNG HÒA THUẬN**

**TRI ÂN CHA ĐA MINH ĐINH VĂN VÃNG,**

**BÚT HIỆU LM. ĐAN VINH, HHTM (HIỆP HỘI THÁNH MẪU)**

****

**22/6/1947 – 14/6/2023**

**Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”**

**của Lm Đan Vinh, HHTM**

**BÀI 75**

**HOÀN THIỆN NHÂN CÁCH - NHẬN LỖI LÀ PHƯƠNG THẾ SỐNG HÒA THUẬN**

****

**1. LỜI CHÚA : Thánh Phao-lô dạy : “**Lời nói của anh em luôn mặn mà dễ thương, để anh em biết đối đáp sao cho phải với mỗi người” ( Cl 4,6).

**2. CÂU CHUYỆN : GIÁO SƯ VÀ GÃ TÀI XẾ**

Có một vị giáo sư nọ kiến thức uyên bác thường được các học viện thỉnh giảng. Một hôm sau khi giảng xong đề tài : “Thực tập nhận lỗi để sống hòa thuận với anh em”, ông đã tự lái xe hơi về nhà. Khi xe vừa ra chạy ngoài cổng trường thì gặp một chiếc taxi từ xa phóng tới thắng gấp súyt đụng phải xe của ông. Rõ ràng gã tài xế taxi có lỗi đã phóng nhanh giữa đường phố đông người. Nhưng thay vì nhận lỗi, gã tài xế này lại lớn tiếng la mắng viên giáo sư : “Bộ ông bị đui hay sao mà lái xe bất cẩn như vậy hả ?”. Nghe lời mắng chửi như vậy, viên giáo sư tức giận đỏ mặt, vì theo luật giao thông : tài xế này đã phóng nhanh trên đường phố đông người đi lại là vi phạm nghiêm trọng luật giao thông đường bộ. Viên giáo sư liền to tiếng cãi lại : “Chính anh mới là kẻ đui khi lái xe bạt mạng giữa đường phố đông người như vậy”. Gã tài xế taxi liền xuống xe thách thức : “Ông có giỏi thì ra đây nói chuyện phải quấy với tôi ! ”. Viên giáo sư cũng không vừa : “Ra thì ra chứ ta sợ gì anh”. Nhưng khi vừa ra khỏi xe, viên giáo sư thấy một đám học viên đang từ học viện ra về và đang tiến gần tới chỗ ông đứng. Viên giáo sư nghĩ tới đề tài mới thuyết trình “Thực tập nhận lỗi để sống hòa thuận với tha nhân”, nên thay vì tranh cãi hơn thua với gã kia, ông tiến đến gần bắt tay anh ta và ôn tồn nói : “Đúng là tôi có lỗi. Anh cho tôi xin lỗi nhé”. Gã tài xế đang trong tư thế sẵn sàng đối phó ngạc nhiên trước thái độ hòa hõan của đối phương nên cũng hạ giọng nắm tay viên giáo sư và nói : “Thực ra đây là lỗi của cháu đã lái xe quá nhanh, chứ không phải hòan tòan do lỗi của bác dâu. Bác cho cháu xin lỗi nhé”. Sau cái bắt tay xin lỗi làm hòa, cả hai lại vui vẻ lên xe về nhà.

**3. SUY NIỆM :**

- Qua câu chuyện trên, chúng ta thấy cuộc chiến tưởng chừng sắp bùng nổ, nhưng nhờ viên giáo sư kịp tháo ngòi nổ bằng thái độ khiêm tốn nhận lỗi trước, nên cuối cùng tranh cãi đã được giải quyết ổn thỏa. Giả như hai bên đều cho mình là đúng và hòan tòan đổ lỗi cho đối phương thì sự việc chằc đã có kết cục tai hại rồi.

- Lời nhận lỗi có khả năng giúp giải quyết phân nửa mâu thuẫn giữa hai bên. Chỉ cần một lời xin lỗi chân thành mà thôi là đã có thể biến họa thành phúc. Thế thì tại sao chúng ta lại không sẵn sàng nhận lỗi để sự việc được giải quyết ổn thỏa, tránh sự phiền não, tốn hao tiền bạc, suy giảm sức khỏe và mất nhiều thời gian theo đuổi việc tranh cãi kiện tụng ? Rào cản khiến chúng ta không muốn nhận lỗi và xin lỗi là sự tự ái, là cái tôi ích kỷ và tự mãn của mình. Khi can đảm nhận lỗi là chúng ta đã chiến thắng được “cái tôi” của mình rồi vậy.

**4. THẢO LUẬN :** Bạn sẽ làm gì để nhận lỗi và làm hòa với người đang có điều chi bất bình với bạn, để bạn xứng đáng được đi dâng lễ như lời Chúa dạy (Mt 5,23-24) ?

**5. LỜI CẦU :**

Lạy Chúa Giê-su. Xin giúp chúng con biết khiêm tốn tự hạ để can đảm nhận phần trách nhiệm của mình khi có sự cố không hay xảy ra. Xin cho chúng con biết chân thành nói lời xin lỗi những ai đã bị xúc phạm do lời nói hay hành động của chúng con. Nhờ đó chúng con hy vọng sẽ sống an vui với tha nhân, đồng thời gây được thiện cảm với mọi người, là điều kiện để chu tòan sứ vụ loan báo Tin Mừng.- AMEN.

**LM ĐAN VINH – HHTM**



##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**CÂU CHUYỆN VỀ “CÁI TOURNEVIS VÀ LÃO GEORGE”**

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[](javascript:showpopup('file=article/1751598555.jpg'))

*Chỉ với 1 cái tournevis, cụ đã vá lại cả thế giới.*

*Khi George bước sang tuổi 79 và nghỉ hưu, ông không mua gậy chơi golf, cũng chẳng mắc võng ngoài vườn.*

*Thay vào đó, ông treo một tấm bảng tự làm trước cửa nhà để xe:*

*"Đồ hỏng? Mang đến đây. Không lấy tiền. Chỉ cần trà và chuyện trò."*

*Cư dân thị trấn nhỏ Maple Grove nghĩ ông hơi… lẩm cẩm…*

*“Ai lại đi sửa đồ miễn phí cơ chứ?” – ông thợ cắt tóc càu nhàu.*

*Nhưng George có lý do của mình.*

*Vợ ông, bà Ruth, từng dành cả đời để khâu lại áo rách, sửa khung ảnh nứt cho bất cứ ai gõ cửa.*

*Bà hay nói:*

*“Lãng phí là thói quen. Còn tử tế là cách chữa lành.”*

*Bà mất năm ngoái, để lại trong George đôi bàn tay khát khao được tiếp tục sửa chữa — không chỉ vật dụng, mà cả những điều dang dở bà để lại.*

*Người đầu tiên tìm đến là Mia, 8 tuổi.*

*Cô bé kéo theo một chiếc xe đồ chơi bằng nhựa, mất một bánh xe.*

*“Bố cháu nói không đủ tiền mua cái mới.” – Mia lí nhí.*

*George cười, lục lọi trong hộp đồ nghề.*

*Một tiếng sau, chiếc xe lại chạy bon bon — giờ gắn một chiếc nắp chai làm bánh và bọc bằng băng keo bạc.*

*“Bây giờ là phiên bản đặc biệt rồi đấy.” – ông nháy mắt.*

*Mia cười toe toét mang xe về.*

*Mẹ cô bé ở lại.*

*“Ông ơi… ông có sửa được hồ sơ xin việc không?”*

*“Tôi thất nghiệp từ khi nhà máy đóng cửa.”*

*Buổi trưa hôm đó, gara nhà George rộn ràng.*

*Một bà cụ đem đến chiếc đồng hồ vỡ — “Chồng tôi lên dây nó mỗi sáng Chủ nhật.”*

*Một cậu thiếu niên mang theo ba lô rách.*

*George sửa tất cả.*

*Nhưng ông không còn làm một mình.*

*Một cô giáo nghỉ hưu giúp người khác viết hồ sơ xin việc,*

*Một bà thợ may cũ khâu lại ba lô.*

*Mia quay lại, dúi vào tay ông hũ mứt:*

*“Mẹ cháu cảm ơn ông. Mẹ vừa phỏng vấn xong.”*

*Rồi… có đơn khiếu nại.*

*“****Hoạt động trái phép !****.” – thanh tra thị trấn cảnh báo.*

*“Ông vi phạm luật quy hoạch.”*

*Thị trưởng, một người kỹ tính, yêu cầu ông dừng lại !!!*

*Sáng hôm sau, bãi cỏ trước nhà George chật kín.*

*40 người dân đứng đó, tay cầm máy nướng hỏng, mền rách, bảng biểu với dòng chữ:*

*"****Hãy sửa luật, đừng sửa lòng tốt!****"*

*Phóng viên đến đưa tin cũng có một câu hỏi :*

*“****Lòng tốt có phạm pháp không?****”*

*Thị trưởng phải nhượng bộ.*

*“Muốn sửa đồ à ? Được.****Nhưng dọn ra khu công cộng****.”*

*Họ gợi ý thuê lại trạm cứu hỏa cũ. Không cam kết gì thêm.*

*Thế là bắt đầu…*

*Trạm cứu hỏa được quét vôi vàng rực rỡ, đặt tên là “****Góc nhỏ của Ruth****”.*

*Thợ sửa ống nước dạy nghề.*

*Thanh thiếu niên học cách vá vớ.*

*Người làm bánh đổi bánh mì lấy lò vi sóng được sửa xong.*

*Rác thải của thị trấn giảm 30%.*

*Nhưng điều quý nhất là những câu chuyện:*

*Một góa phụ ngồi sửa đèn bàn, đối diện là người cha đơn thân đang thay lốp xe đạp.*

*Họ nói về Ruth.*

*Về mất mát.*

*Và hy vọng…*

*Tuần trước, George nhận được một mảnh giấy trong hộp thư.*

*Là của Mia, giờ đã 16 tuổi, đang thực tập tại một phòng nghiên cứu robot.*

*"Ông đã dạy cháu cách nhìn thấy giá trị trong những điều tưởng như hỏng hóc.*

*Cháu đang chế tạo một cánh tay giả dùng năng lượng mặt trời.*

*P.S: Xe đồ chơi vẫn còn chạy ngon lành!"*

*Ngày nay, 12 thị trấn trong bang đã có những “****Trung tâm sửa đồ****”.*

*Không nơi nào tính phí.*

*Chỗ nào cũng có trà nóng.*

*Thật buồn cười, phải không?*

*Chỉ một ông già với cái tuốc- nơ- vít… lại có thể bắt đầu vá lại cả một thế giới…*

*TG Văn Chương*

Và người viết đã rất thích cái tournevis cùng với lão George này ngay khi vừa bắt gặp bài viết…Tại sao ? Bởi vì người viết cũng đã từng có một thời có cả một thùng đồ với nhiều những cái tournevis, những con ốc đủ loại, máy cưa , máy đánh bóng…và loạn xà ngầu những lưỡi đục, lưỡi móc đủ kiểu…để cắt, để gõ, để đục, để móc những khúc gỗ dài, ngắn…với hy vọng có thể hình thành một tác phẩm điêu khắc nào đó…Thế nhưng rồi những “*tác phẩm*” ra đời đều mang hơi hướng của những “*tượng nhà mồ*” của anh chị em dân tộc vùng cao…Thậm chí còn thua nữa bởi không thể phân biệt được giới tính của những “pho” tượng người viết đẽo gọt nên…Thế đấy, nhưng thích…

Đấy là để nói đến cái đam mê tournevis…ăn theo cái đam mê tuyệt vời của cụ George…Nhưng lại là cái đam mê chẳng đi đến đâu và không làm lợi ích cho ai…Còn cụ Goerge thì lại khác…

Với cái tournevis, cụ đã giúp đỡ được mọi người…khi cụ đã nghỉ hưu…

Từ việc sửa cái bánh xe hơi đồ chơi cho trẻ em, đến việc sửa máy nướng cầm tay bị hỏng, sửa mền rách, đèn bàn, đồng hồ hư, vá lốp xe…Thậm chí sửa luôn cả hồ sơ xin việc…

Thế rồi chính quyền sở tại yêu cầu đóng cửa…Lý do là vì “***Cửa hàng sửa mọi thứ lặt vặt nhưng hữu dụng không đồng***” ấy hoạt động mà không có phép…

Dĩ nhiên khi nói đến chuyện phép tắc là nói đến chuyện xin xỏ, thuế má này nọ…vô cùng nhiêu khê…

Cho nên bà con trong vùng thì đã đứng lên để lên tiếng về một ***sự thật nền tảng*** : “***Hãy sửa luật – Đừng sửa lại LÒNG TỐT!!!***”

Và cả một anh phóng viên cũng ủng hộ với câu hỏi : “***Lòng tốt có phạm pháp không?***”…

Vậy là người ta được phép dựng lên một “***Cửa hàng phục vụ không đồng***” với cái tên “***Góc nhỏ của Ruth***”…tại một khu đất công còn trống và một trạm cứu hỏa bỏ hoang được sơn vẽ lại…

Ruth là bà vợ quá cố của lão George…Thủa sinh thời, bà miệt mài vá, may, sửa…lại áo quần rách cũng như mọi thứ mà bà thấy là có thể sửa được cho bà con trong vùng…với châm ngôn rõ ràng : “***Lãng phí là thói quen – Còn tử tế là cách chữa lành***”…

Cái đam mê sửa chữa giúp bà con nơi lão George bắt nguồn từ lòng tốt ấy của Ruth – người vợ quá cố của mình…

Và cứ vậy, tiếng tăm của lão George lớn dần lên với những món đồ hư bà con quanh vùng mang đến cho lão sửa từng ngày…Một sự nổi tiếng không cần quảng cáo, không với những công trình lớn lao, không có những mưu đồ kiếm tìm…

Thật sự là như thế : Luật lệ là để phục vụ đời sống cộng đồng của con người, nhưng khi này khi khác, do con người – hay đúng hơn là do lòng người – luật lệ lại trở thành những giới hạn cản trở LÒNG TỐT…Cho nên ước mong sao LÒNG TỐT được trân trọng để bà con cô bác thấy ấm áp tình người…Dĩ nhiên thay vì cản trở, thẩm quyền tại chỗ biết đường, biết lối để LÒNG TỐT có cơ hội phục vụ và mang lại lợi ích cho muôn người là điều đáng trân trọng…

Dĩ nhiên những tấm lòng muốn phục vụ - người viết nghĩ vậy – sẽ luôn luôn thấy vui vì được các cấp có trách nhiệm ngoài Đời cũng như trong Đạo giúp đỡ, tạo điều kiện để LÒNG TỐT được thể hiện…

Thánh Isaak Syria – nhà thần học và tu sĩ có tầm ảnh hưởng lớn vào thế kỷ VII với những tác phẩm sâu sắc về đời sống tâm linh – đã nói :

***Một con tim nhân ái là gì? Đó là con tim của người sốt sắng cảm thương mọi người…. Họ nhìn tha nhân mà mắt đẫm lệ. Lòng họ dạt dào sự cảm thương sâu xa và nhẫn nại vô biên. Tâm hồn họ tràn đầy sự hiền dịu và không đành tâm khi nhìn thấy hoặc nghe biết bất kỳ một điều dữ hoặc một nỗi buồn nhỏ mọn nào mà người khác phải chịu.***

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**PHÂN ĐỊNH: HIỂU BIẾT VÀ KHÔN NGOAN**

|  |
| --- |
| **Hiểu biết** là thứ có thể sao chép, ghi nhớ, ta có thể diễn giải rất rõ ràng, thuyết phục những điều mình biết, nhưng, đó chỉ là lặp lại điều người khác đã nói. **Khôn ngoan** không thể sao chép, nó chỉ nảy sinh, khi ta trực tiếp chạm vào sự thật, bằng trải nghiệm sống động của chính mình, chứ không phải bằng ký ức vay mượn từ người khác. **Trên đường thiêng liêng,** ta thường bị mắc kẹt trong chính hiểu biết của mình: ta biết nhiều về cầu nguyện, chiêm niệm, thần bí; có thể giảng giải rất hay, thuyết phục, nhưng, sâu bên trong, ta vẫn chưa phải là người khôn ngoan. Chẳng hạn, ta có thể nói hàng giờ về các phương pháp cầu nguyện, chiêm niệm, thần bí, **nhưng rồi,** chỉ một lời xúc phạm nhỏ, cũng khiến ta nổi điên lên; một mất mát nhỏ, cũng khiến ta hoảng loạn, suy sụp. Điều này chứng tỏ: những hiểu biết của ta chỉ là những lời thuộc lòng, chứ, chưa được chứng nghiệm, **bằng chính cái giá, mà ta phải trả,** khi thực hành lời Đức Giêsu đã dạy: **từ bỏ chính mình, vác thập giá hằng ngày** mà theo Chúa.  Sự khác biệt lớn nhất giữa **hiểu biết** và **khôn ngoan** nằm ở chỗ: **Hiểu biết**là **biết** bằng đầu, còn, **khôn ngoan** là **cảm nghiệm** bằng tim. **Biết**là khi ta có một khái niệm, một định nghĩa, một cấu trúc, ta có thể nói về nó, giải thích nó, dạy lại cho người khác, nhưng, tất cả đều nằm trong khuôn khổ của từ ngữ, tức là, cái đã được định hình, đóng khung, quy ước. **Cảm nghiệm** thì không cần ngôn từ, nó là sự nhận thức trực tiếp, không qua trung gian của lý trí, nó xảy ra trong khoảnh khắc, nó rõ ràng, không cần diễn giải, nó không nằm trong hệ thống logic, nhưng lại, không thể bị phủ nhận, chẳng hạn, ta có thể nói về sự **thinh lặng nội tâm,** có thể mô tả nó như trạng thái không còn suy nghĩ, một sự bình an sâu lắng, nhưng, đó chỉ là mô tả, chỉ là biết, còn, **cảm nghiệm** là khi ta ngồi xuống không làm gì cả, và đột nhiên, nhận ra toàn bộ tâm trí trở nên **tĩnh lặng trong sự hiện diện đầy tràn của Chúa:** thấy mọi sự, mọi việc, mọi người, như chính Chúa thấy.  **Khôn ngoan** như mặt trời, nó luôn hiện diện, nhưng nếu, bầu trời đầy mây, ta sẽ không thấy ánh sáng của nó, mây ở đây là các lớp tư duy đã hình thành qua năm tháng: các định nghĩa ta đã học, các khái niệm ta đã tin, các trải nghiệm ta đã gán nhãn, tất cả tạo nên một lớp bụi mù, che phủ **cái thấy trong trẻo nguyên sơ.** Khi ta thấy mình muốn biết thêm, hãy hỏi, liệu mong muốn ấy có xuất phát từ cái tôi đang khát khao kiểm soát, từng khoảnh khắc tỉnh thức như thế, chính là mảnh đất mà **khôn ngoan** có thể mọc lên. **Chiêm niệm** trong bản chất sâu xa của nó, không phải là công cụ để đạt được điều gì đó, **chiêm niệm** không phải là phương pháp để trở nên an yên hay giải thoát khỏi phiền não, **chiêm niệm** là sự trở về, tĩnh lặng hóa tâm trí, là ngồi yên với những gì đang là, trong sự thinh lặng ấy, không còn gì để bám víu, không còn gì để mong cầu, chỉ là một sự **hiện diện trần trụi trước Thiên Chúa,**Đấng thấu suốt mọi sự.  **Tóm lại,** nếu ta vẫn còn đang tìm kiếm câu trả lời từ bên ngoài, để đạt tới một trạng thái **chiêm niệm** nào đó, thì ta chưa sẵn sàng để **thấy,** bởi vì, **khôn ngoan**không đến từ bên ngoài, không đến từ những lời giảng, từ sách vở, hay từ bất kỳ ai, dù người đó có được gọi là bậc thầy thiêng liêng chiêm niệm; **khôn ngoan** chỉ đến, khi ta dừng lại, dừng việc cố gắng hiểu, dừng việc cố gắng giải thích mọi thứ, dừng cả mong muốn trở nên khôn ngoan, và trong khoảnh khắc ta thật sự dừng lại, một sự rõ ràng mới xuất hiện không phải như một suy nghĩ, một khái niệm, mà, như một **cái thấy trong suốt,** không thể chối cãi. Hãy để **khôn ngoan** tự hiển lộ, không phải vì ta tìm, mà vì, ta không còn bám víu vào điều gì nữa, do bởi, **ơn chiêm niệm, thần bí** là hoàn toàn nhưng không, thuộc về Chúa 100%: bao lâu Chúa cho, thì ta được; bao lâu còn yếu tố nhân loại chen vào, Chúa không thể hành động được. Việc ta chuẩn bị xô, chậu để hứng nước mưa, ta vẫn phải làm, nhưng, đừng vì đó, mà biến Chúa thành con nợ: phải mưa xuống cho ta; mưa là **hồng** **ân hoàn toàn nhưng không** của Chúa, sự cộng tác của ta là mở lòng ra: **tin tưởng, cậy trông, đợi chờ Chúa thực hiện lời Người đã hứa.**  **Emmanuel Nguyễn Thanh Hiền,OSB.** |
|  | |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. Hiến chế Mục Vụ về “Giáo Hội trong thế giới ngày nay” tuy có hai phần rõ rệt nhưng làm thành một khối duy nhất.

   Hiến Chế được gọi là “Mục Vụ” vì sẽ dựa trên những nguyên tắc giáo lý để trình bày thái độ của Giáo Hội với thế giới và con người ngày nay. Do đó, phần I vẫn có chủ đích mục vụ, còn phần II chứa đựng nhiều điểm giáo lý.

   Trong phần I, Giáo Hội trình bày giáo lý về con người, về thế giới con người đang sống và về thái độ của Giáo Hội đối với con người và thế giới. Trong phần II, Giáo Hội khảo sát tường tận hơn những khía cạnh khác nhau trong cuộc sống hiện nay và trong xã hội nhân loại, nhất là những thắc mắc, những vấn đề xét ra có vẻ khẩn thiết hơn trong thời đại chúng ta. Do đó, trong phần II, dựa trên những nguyên tắc giáo lý, nội dung không những bao hàm những yếu tố vĩnh cửu mà còn cả những yếu tố thời gian nữa.

   Vì thế, phải giải thích Hiến chế theo những nguyên tắc tổng quát của khoa chú giải thần học và đặc biệt trong phần II, phải lưu ý tới những hoàn cảnh tự bản chất gắn liền với những vấn đề được nêu lên, nhưng đang có những biến chuyển. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. St 1,26; Kn 2,23. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. Hc 17,3-10. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. Rm 1,21-25. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. Ga 8,34. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. Đn 3,57-59. [↑](#footnote-ref-6)
7. x. 1 Cr 6,13-20. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. 1 V 16,7; Gr 17,10. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. Hc 17,7-8. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. Rm 2,14-16. [↑](#footnote-ref-10)
11. x. PIÔ XII, Thông điệp truyền thanh *De conscientia christiana in juvenibus recte efformando*, 23.3.1952: AAS 44 (1952), tr. 271. [↑](#footnote-ref-11)
12. x. Mt 22,37-40; Gl 5,14. [↑](#footnote-ref-12)
13. x. Hc 15,14. [↑](#footnote-ref-13)
14. x. 2 Cr 5,10. [↑](#footnote-ref-14)
15. x. Kn 1,13; 2,23-24; Rm 5,21; 6,23; Gc 1,15. [↑](#footnote-ref-15)
16. x. 1 Cr 15,56-57. [↑](#footnote-ref-16)
17. x. PIÔ XI, Thông điệp *Divini Redemptoris*, 19.3.1937: AAS 29 (1937), tr. 65-106; PIÔ XII, Thông điệp *Ad Apostolorum principio*, 20.6.1958: AAS 50 (1958), tr. 601-614; GIOAN XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra*, 15.5.1961: AAS 53 (1961), tr. 451-453; PHAOLÔ VI, Thông điệp *Ecclesiam Suam*, 6.8.1964: AAS 56 (1964), tr. 651-653. [↑](#footnote-ref-17)
18. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 8. [↑](#footnote-ref-18)
19. Pl 1,27. [↑](#footnote-ref-19)
20. T. AUGUSTINÔ, *Confes.* I, 1: PL 32, 661. [↑](#footnote-ref-20)
21. x. Rm 5,14; X. TERTULLIANÔ, *De carnis resurr*. 6: “Vì vậy, bất cứ điều gì mà bùn đất đã biểu thị đều nhắm về Chúa Kitô, Đấng sẽ đến”: PL 2, 802 (848); CSEL, 47 tr. 33, hàng 12-13. [↑](#footnote-ref-21)
22. 2 Cr 4,4. [↑](#footnote-ref-22)
23. x. CĐ CONSTANTINÔPÔLI II, điều 7: “Ngôi Lời không bị biến đổi trong bản tính xác thể, xác thể cũng không chuyển vào bản tính của Ngôi Lời”: DS 219 (428); Xem thêm CĐ CONSTANTINÔPÔLI III: “Cũng thế, thể xác cực thánh, không tì vết và sống động của Người đã được thần hóa chứ không bị tan biến (theôtheisa ouk anèrethè), nhưng vẫn giữ nguyên bản chất và cách thế hiện hữu”: DS 291 (556); x. CĐ CALCÊĐÔNIA: “Phải nhận biết hai bản tính không pha trộn, không thay đổi, không phân chia, không tách biệt”: DS 148 (302). [↑](#footnote-ref-23)
24. x. CĐ CONSTANTINÔPÔLI III: “Cũng vậy, ý chí nhân loại của Người được thần hóa chứ không bị mất đi”: DS 291 (556). [↑](#footnote-ref-24)
25. Dt 4,15. [↑](#footnote-ref-25)
26. 2 Cr 5,18-19; Cl 1,20-22. [↑](#footnote-ref-26)
27. 1 Pr 2,21; Mt 16,24; Lc 14,27. [↑](#footnote-ref-27)
28. Rm 8,29; Cl 1,18. [↑](#footnote-ref-28)
29. Rm 8,1-11. [↑](#footnote-ref-29)
30. 2 Cr 4,14. [↑](#footnote-ref-30)
31. Pl 3,10; Rm 8,17. [↑](#footnote-ref-31)
32. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 16. [↑](#footnote-ref-32)
33. Rm 8,32. [↑](#footnote-ref-33)
34. x. Liturgia Paschalis Byzantina. [↑](#footnote-ref-34)
35. x. Rm 8,15; Gl 4,6; Ga 1,12 và 1 Ga 3,1. [↑](#footnote-ref-35)